

Cần Thơ, ngày 06 tháng 6 năm 2025

KẾT QUẢ CÁ NHÂN GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ VUA ĐỒNG ĐỘI QUỐC GIA NĂM 2025
Từ ngày 23/5 đến ngày 02/6/2025, tại Cần Thơ

CỜ MARUK TIÊU CHUẨN - CÁ NHÂN NỮ

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	VĐK	PS	BH	Đăng cấp
Nhất	Đoàn Thị Hồng Nhung	Hải Phòng	6½	0	38	45½	KT
Nhi	Phạm Thanh Phương Thảo	Hải Phòng	6	1	36½	47½	C1
Ba	Trần Lê Đan Thụy	Bến Tre	6	0	26	44½	C1
Ba	Trần Thị Như Ý	Bình Định	5½	0	29	45½	C1
5	Mai Thiên Kim Ngọc Diệp	Bà Rịa - Vũng Tàu	5½	0	29	40½	C1
6	Vũ Thị Diệu Uyên	Kiên Giang	5½	0	28½	45	C1
7	Cao Minh Trang	Bắc Giang	5½	0	25	47	C1
8	Trần Thị Mộng Thu	Bến Tre	5	0	25	36	C1
9	Vũ Thị Diệu Ái	Kiên Giang	5	0	24½	44½	C1
10	Lê Phú Nguyên Thảo	Bà Rịa - Vũng Tàu	5	0	24½	42½	C1
11	Đoàn Thị Vân Anh	Bắc Giang	5	0	24½	41	C1
12	Ngô Thị Mỹ Duyên	Bình Định	5	0	23	41	C1
13	Nguyễn Thị Mai Lan	Bắc Giang	4½	0	24	46½	C1
14	Nguyễn Thị Huỳnh Thư	Bến Tre	4½	0	19½	35½	C1
15	Lê Lã Trà My	Bình Định	4½	0	19	34	C1
16	Trần Thị Kim Loan	Hải Phòng	4	0	22½	45	C2
17	Phạm Thị Phương Thảo	Hải Phòng	3½	0	18½	36½	
18	Trần Nguyễn Huyền Trân	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	17½	36½	
19	Đào Lê Bảo Ngân	Bến Tre	3½	0	14½	33	
20	Mai Thị Thanh Hương	Tp. Hồ Chí Minh	2½	0	14	31	
21	Trịnh Thiên Kim	Kiên Giang	1	0	9	32	

CỜ MARUK TIÊU CHUẨN - CÁ NHÂN NAM

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	VĐK	PS	BH	Đăng cấp
Nhất	Vũ Hoàng Gia Bảo	Kiên Giang	6½	2	29½	45½	KT
Nhi	Đào Thiên Hải	Tp. Hồ Chí Minh	6½	1½	33½	49	KT
Ba	Trần Quốc Dũng	Tp. Hồ Chí Minh	6½	1½	32½	49½	KT
Ba	Võ Thành Ninh	Kiên Giang	6½	1	35½	49	KT
5	Bảo Khoa	Kiên Giang	5½	½	30	48½	KT
6	Bùi Đức Huy	Bà Rịa - Vũng Tàu	5½	½	29½	45	KT
7	Dương Thượng Công	Bà Rịa - Vũng Tàu	5	0	26½	44½	C1
8	Lư Chấn Hưng	Kiên Giang	5	0	26	43	C1
9	Nguyễn Vũ Sơn	Bình Định	5	0	26	40	C1
10	Bùi Thanh Tùng	Bình Định	5	0	25½	45	C1
11	Phạm Minh Hiếu	Kiên Giang	5	0	25½	40½	C1
12	Đặng Ngọc Minh	Bắc Giang	5	0	24	41½	C1
13	Tôn Nữ Hồng Ân	Đà Nẵng	5	0	22	35½	C1
14	Phan Minh Triều	Bình Dương	5	0	20	34	C1
15	Dương Thế Anh	Bà Rịa - Vũng Tàu	4½	0	26½	44	C1

16	Hoàng Nam Thắng	Đà Nẵng	4½	0	25½	42½	C1
17	Nguyễn Quang Trung	Bà Rịa - Vũng Tàu	4½	0	23	42	C1
18	Lâm Gia Huy	Bà Rịa - Vũng Tàu	4½	0	22½	41½	C1
19	Huỳnh Quốc An	Bến Tre	4	0	19½	36½	C2
20	Lê Ngọc Hiếu	Bình Dương	4	0	19	36	C2
21	Phan Nguyễn Đăng Kha	Bà Rịa - Vũng Tàu	4	0	18½	39½	C2
22	Nguyễn Minh Đạt	Bến Tre	3½	0	17½	37½	
23	Lưu Hương Cường Thịnh	Bà Rịa - Vũng Tàu	3½	0	17½	36	
24	Nguyễn Văn Tới	Bình Định	3½	0	15½	30½	
25	Nguyễn Tuấn Long	Tp. Hồ Chí Minh	3	1	14½	33½	
26	Nguyễn Việt Dũng	Kiên Giang	3	0	14	30½	
27	Trần Quốc Thịnh	Bến Tre	2½	0	10½	33	

CỜ ASEAN TIÊU CHUẨN - CÁ NHÂN NỮ

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	VĐK	PS	BH	Đẳng cấp
Nhất	Đoàn Thị Hồng Nhung	Hải Phòng	6½	0	34	44½	KT
Nhì	Trần Thị Mộng Thu	Bến Tre	6	1	33	46½	C1
Ba	Tôn Nữ Hồng Ân	Đà Nẵng	6	0	32	48	C1
Ba	Mai Thiên Kim Ngọc Diệp	Bà Rịa Vũng Tàu	5½	0	31½	45½	C1
5	Phạm Thanh Phương Thảo	Hải Phòng	5½	0	29	47½	C1
6	Đoàn Thị Vân Anh	Bắc Giang	5½	0	28½	46	C1
7	Lê Lã Trà My	Bình Định	5	0	28	47	C1
8	Trần Thị Kim Loan	Hải Phòng	5	0	26	43½	C1
9	Nguyễn Thị Huỳnh Thư	Bến Tre	5	0	26	41½	C1
10	Cao Minh Trang	Bắc Giang	5	0	25	44½	C1
11	Trần Thị Như Ý	Bình Định	5	0	24½	41½	C1
12	Trần Lê Đan Thụy	Bến Tre	5	0	22	37	C1
13	Vũ Thị Diệu Uyên	Kiên Giang	4½	0	23½	40½	C1
14	Nguyễn Thị Mai Lan	Bắc Giang	4½	0	19½	39	C1
15	Ngô Thị Mỹ Duyên	Bình Định	4½	0	17½	36½	C1
16	Lê Phú Nguyên Thảo	Bà Rịa Vũng Tàu	4	1½	17½	34	C2
17	Vũ Thị Diệu Ái	Kiên Giang	4	1	23½	42	C2
18	Văng Thị Thu Hằng	Tp. Hồ Chí Minh	4	½	18½	35½	C2
19	Phạm Thị Phương Thảo	Hải Phòng	2	0	9	35½	
20	Lê Thùy An	Tp. Hồ Chí Minh	1½	0	9½	34	
21	Đào Lê Bảo Ngân	Bến Tre	1	0	7	33½	
22	Trịnh Thiên Kim	Kiên Giang	0	0	0	27½	

CỜ ASEAN TIÊU CHUẨN - CÁ NHÂN NAM

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	VĐK	PS	BH	Đẳng cấp
Nhất	Trần Quốc Dũng	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	36	45	KT
Nhì	Đào Thiên Hải	Tp. Hồ Chí Minh	6½	1	30	41	KT
Ba	Lư Chấn Hưng	Kiên Giang	6½	0	36½	47½	KT
Ba	Nguyễn Quang Trung	Bà Rịa Vũng Tàu	5½	0	30	42½	C1
5	Bùi Thanh Tùng	Bình Định	5	0	26	44½	C1
6	Dương Thượng Công	Bà Rịa Vũng Tàu	5	0	25	43	C1
7	Nguyễn Việt Dũng	Kiên Giang	5	0	21½	39	C1
8	Nguyễn Minh Đạt	Bến Tre	5	0	20	35	C1
9	Bảo Khoa	Kiên Giang	4½	0	27	46½	C1
10	Võ Thành Ninh	Kiên Giang	4½	0	24½	43½	C1

11	Huỳnh Quốc An	Bến Tre	4½	0	20	35	C1
12	Vũ Hoàng Gia Bảo	Kiên Giang	4	0	24½	43	C2
13	Phạm Minh Hiếu	Kiên Giang	4	0	24	45	C2
14	Nguyễn Văn Tới	Bình Định	4	0	20½	38½	C2
15	Phan Nguyễn Đăng Kha	Bà Rịa Vũng Tàu	3½	0	22	43	
16	Lưu Hương Cường Thịnh	Bà Rịa Vũng Tàu	3½	0	21½	40	
17	Nguyễn Vũ Sơn	Bình Định	3	0	15	35½	
18	Nguyễn Tuấn Long	Tp. Hồ Chí Minh	2½	0	9	35½	
19	Bùi Đức Huy	Bà Rịa Vũng Tàu	2	0	12½	35	
20	Trần Quốc Thịnh	Bến Tre	½	0	4½	32	
21	Phan Minh Triều	Bình Dương	0	0	0	40½	
22	Lê Ngọc Hiếu	Bình Dương	0	0	0	40½	

CỜ TIÊU CHUẨN - CÁ NHÂN NỮ

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	VĐK	PS	BH	Đẳng cấp
Nhất	Nguyễn Thị Mai Hưng	Bình Dương	8	0	38	49½	KT
Nhi	Nguyễn Hồng Anh	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	37	50	KT
Ba	Nguyễn Mỹ Hạnh Ân	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	35½	47½	KT
Ba	Nguyễn Ngọc Hiền	Ninh Bình	7	0	34½	50½	KT
5	Tôn Nữ Quỳnh Dương	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	34½	48	KT
6	Hoàng Thị Bảo Trâm	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	35½	51	KT
6	Nguyễn Ngọc Thùy Trang	Đồng Tháp	6½	0	35½	51	KT
8	Nguyễn Thị Thanh An	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	34	51½	KT
9	Bạch Ngọc Thùy Dương	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	34	49	KT
10	Mai Hiếu Linh	Đồng Tháp	6½	0	34	46½	KT
11	Đồng Khánh Linh	Ninh Bình	6½	0	32½	49	KT
12	Nguyễn Trương Bảo Trân	Cần Thơ	6½	0	32	45	KT
13	Nguyễn Hồng Ngọc	Ninh Bình	6½	0	31	46	KT
14	Nguyễn Minh Chi	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	37	56	C1
15	Trần Phương Vi	Quảng Ninh	6	0	36½	56	C1
16	Nguyễn Bình Vy	Hà Nội	6	0	36	53	C1
17	Nguyễn Thiên Ngân	Hà Nội	6	0	35½	50	C1
18	Nguyễn Hà Khánh Linh	Thành phố Huế	6	0	33	50	C1
19	Võ Thị Thủy Tiên	Cần Thơ	6	0	31½	51	C1
20	Tổng Thái Hoàng Ân	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	31½	46½	C1
21	Nguyễn Thị Minh Thư	Hà Nội	6	0	31½	44	C1
22	Phạm Trần Gia Thư	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	31	45	C1
23	Kiều Bích Thủy	Hà Nội	6	0	30	45	C1
24	Lương Hoàng Tú Linh	Bắc Giang	6	0	29	44½	C1
25	Hồ Ngọc Vy	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	29	38½	C1
26	Lê Đặng Bảo Ngọc	Ninh Bình	6	0	27	43	C1
27	Lê Thái Nga	Thành phố Huế	5½	0	33½	51	C1
28	Nguyễn Thị Thúy	Hà Nội	5½	0	32½	50	C1
29	Đặng Bích Ngọc	Bình Dương	5½	0	32½	49½	C1
30	Nguyễn Anh Bảo Thy	Nghệ An	5½	0	31	49½	C1
31	Phan Nguyễn Hà Như	Bình Dương	5½	0	30½	45½	C1
32	Bùi Kim Lê	Bình Định	5½	0	30	47	C1
33	Trần Thị Phương Anh	Bình Dương	5½	0	30	45	C1
34	Nguyễn Xuân Nhi	Cần Thơ	5½	0	29½	41½	C1
35	Hà Phương Hoàng Mai	Thành phố Huế	5½	0	29	45	C1
36	Vũ Mỹ Linh	Hà Nội	5½	0	28	42	C1
37	Trần Lê Vy	Đà Nẵng	5½	0	26½	45½	C1

38	Bùi Thị Diệp Anh	Quảng Ninh	5½	0	26½	41½	C1
39	Dương Ngọc Uyên	Cần Thơ	5½	0	25½	40	C1
40	Nguyễn Thị Thúy Quyên	Đồng Tháp	5	0	31	45½	C1
41	Nguyễn Trần Ngọc Thủy	Đồng Tháp	5	0	30½	50	C1
42	Nguyễn Thùy Linh	Bắc Giang	5	0	29	44½	C1
43	Lê Thái Hoàng Ánh	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	28	44½	C1
44	Trương Thanh Vân	Nghệ An	5	0	28	43	C1
45	Nguyễn Trần Thiên Vân	Đồng Nai	5	0	27	47½	C1
46	Huỳnh Ngọc Thùy Linh	Bình Dương	5	0	26	44	C1
47	Nguyễn Thị Khánh Vân	Ninh Bình	5	0	26	43	C1
48	Lê Thị Thu Hường	Bình Dương	5	0	26	42½	C1
49	Huỳnh Phúc Minh Phương	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	26	40½	C1
50	Vũ Nguyễn Bảo Linh	Hà Nội	5	0	25½	45½	C1
51	Bùi Thị Kim Khánh	Quảng Ninh	5	0	25½	44	C1
52	Tổng Thái Kỳ Ân	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	25½	42	C1
53	Bùi Thị Ngọc Chi	Ninh Bình	5	0	25½	41	C1
54	Võ Mai Trúc	Bình Dương	5	0	25	47	C1
55	Trần Thị Hồng Ngọc	Bắc Giang	5	0	24½	43½	C1
56	Trần Nhật Phương	Hải Phòng	5	0	24½	38	C1
57	Ngô Minh Hằng	Thành phố Huế	4½	0	28½	48½	C1
58	Hoàng Thị Hải Anh	Bắc Giang	4½	0	27½	44	C1
59	Phạm Bảo Châu	Quân Đội	4½	0	25½	46	C1
60	Phạm Hương Nhi	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	25	41	C1
61	Nguyễn Hà Phương	Quảng Ninh	4½	0	24½	44½	C1
62	Trần Lý Ngân Châu	Cần Thơ	4½	0	24½	40	C1
63	Đỗ Hà Trang	Bắc Giang	4½	0	24	42	C1
64	Trần Hoàng Bảo An	Cần Thơ	4½	0	24	41	C1
65	Nguyễn Đình Tâm Anh	Đà Nẵng	4½	0	23½	43½	C1
66	Hầu Nguyễn Kim Ngân	Đồng Tháp	4½	0	23½	42	C1
67	Võ Đình Khải My	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	23	44	C1
68	Dương Ngọc Nga	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	23	41	C1
69	Nguyễn Thị Phương Anh	Nghệ An	4½	0	23	37½	C1
70	Nguyễn Thị Phương Uyên	Nghệ An	4½	0	23	37	C1
71	Phạm Thiên Thanh	Kiên Giang	4½	0	22½	41	C1
72	Đào Thiên Kim	Đồng Tháp	4½	0	22½	37½	C1
73	Lê Minh Anh	Thành phố Huế	4½	0	22	46½	C1
74	Nguyễn Ngọc Hà Anh	Bắc Giang	4½	0	22	39	C1
75	Nguyễn Thu Trang	Bình Dương	4½	0	22	37½	C1
76	Nguyễn Mai Chi	Quân Đội	4½	0	21½	40	C1
77	Lâm Bình Nguyên	Thành phố Huế	4½	0	21½	36½	C1
78	Trần Mai Hân	Bắc Giang	4½	0	21	40½	C1
79	Phan Huyền Trang	Cần Thơ	4½	0	21	39½	C1
80	Phạm Quỳnh Anh	Quảng Ninh	4½	0	20½	44	C1
81	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Quân Đội	4½	0	20½	40	C1
82	Thiệu Gia Linh	Bắc Giang	4½	0	20½	38½	C1
83	Trần Dương Hoàng Ngân	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	20	44	C1
84	Huỳnh Lê Khánh Ngọc	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	20	42	C1
85	Phan Ngọc Bảo Châu	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	19½	37	C1
86	Thân Thị Khánh Huyền	Bắc Giang	4½	0	19½	34	C1
87	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Cần Thơ	4½	0	19	38	C1
88	Nguyễn Thanh Lam	Thành phố Huế	4½	0	18½	36	C1
89	Trần Ngọc Minh Khuê	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	17	34	C1
90	Nguyễn Hồng Hà My	Gia Đình Cờ Vua	4	0	21½	39½	C2

91	Huỳnh Ngọc Anh Thư	Đồng Tháp	4	0	20%	40%	C2
92	Nguyễn Thị Kiều	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	20	39%	C2
93	Thái Ngọc Phương Minh	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	19	40%	C2
94	Trần Nhã Phương	Đà Nẵng	4	0	18	38%	C2
95	Mai Nhất Thiên Kim	Cần Thơ	4	0	18	36%	C2
96	Dương Nguyễn Hà Phương	Đồng Nai	4	0	17	36%	C2
97	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	Hải Phòng	4	0	17	35%	C2
98	Trần Hoàng Bảo Ngọc	Đà Nẵng	4	0	17	35	C2
99	Trần Thanh Thảo	Kiên Giang	4	0	17	33%	C2
100	Nguyễn Ngọc Trúc Quỳnh	Đồng Nai	4	0	15%	37	C2
101	Đào Nhật Minh	Hải Phòng	4	0	15%	35	C2
102	Dương Ngọc Mai	Bắc Giang	4	0	15	34%	C2
103	Hoàng Nguyên Giang	Gia Định Cờ Vua	3½	0	23	45%	
104	Đỗ Kiều Linh Nhi	Kiên Giang	3½	0	20	42	
105	Phạm Ngọc Tùng Lan	Cần Thơ	3½	0	19%	41%	
106	Lý Khả Hân	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	18%	39%	
107	Nguyễn Ngọc Vân Anh	Đồng Tháp	3½	0	18%	38%	
108	Nguyễn Khánh Hân	Cần Thơ	3½	0	18	40	
109	Trương Nguyễn Thiên An	Đà Nẵng	3½	0	17%	40	
110	Lê Hải My	Đà Nẵng	3½	0	17%	38%	
111	Lê Hồng Ân	Cần Thơ	3½	0	17%	32%	
112	Bùi Linh Anh	Đồng Tháp	3½	0	16%	36%	
113	Nguyễn Phạm Minh Thư	Đồng Nai	3½	0	15	36	
114	Đỗ Kiều Trang Thư	Kiên Giang	3½	0	14	31	
115	Lê Nhật Linh Đan	Nha Trang	3½	0	13	33	
116	Cao Huỳnh Bảo Trân	Cần Thơ	3½	0	11%	31	
117	Nguyễn Mạnh Quỳnh	Kiên Giang	3	0	15%	35	
118	Đinh Ngọc Chi	Ninh Bình	3	0	14	36%	
119	Phạm Thị Ngọc Diễm	Bắc Giang	3	0	13	33%	
120	Lê Khánh Ly	Hải Dương	3	0	13	32%	
121	Nguyễn Hà Phương	Hải Dương	3	0	13	32	
122	Lê Hoàng Bảo Tú	Kiên Giang	3	0	12	33	
123	Trương Bối Diệp	Nghệ An	3	0	12	30%	
124	Đinh Lê Minh Thy	Tt Tdtt Tài Năng Việt	3	0	11	29%	
125	Nguyễn Uyên Nhi	Hải Dương	3	0	11	29	
125	Võ Hồng Thiên Ngọc	Cần Thơ	3	0	11	29	
127	Nguyễn Nhật Anh	Ninh Bình	3	0	10	27%	
128	Nguyễn Lê Mi Sa	Nghệ An	3	0	7	25%	
129	Nguyễn Minh Anh	Hải Phòng	2½	0	15%	35	
130	Đỗ Ngọc Thiên Phúc	Tp. Hồ Chí Minh	2½	0	15	34%	
131	Đặng Phùng Nam Phương	Thành phố Huế	2½	0	14	36%	
132	Đàm Mộc Tiên	Hải Phòng	2½	0	12	33%	
133	Nguyễn Thiên Ngân	Kiên Giang	2½	0	11	27	
134	Lê Hoàng Khánh	Bắc Giang	2½	0	5½	26	
135	Bùi Nguyễn An Nhiên	Cần Thơ	2	0	12	30	
136	Vũ Đỗ Cẩm Tú	Hải Dương	2	0	8	27%	
137	Phạm Khánh Vy	Gia Định Cờ Vua	1½	1	8½	26%	
138	Lê Khánh Ngân	Hải Dương	1½	0	4½	29%	
139	Nguyễn Anh Tuệ Nhi	Nghệ An	1	1	1	24%	
140	Võ Từ Diễm Quỳnh	Cần Thơ	1	0	9	25	
141	Nguyễn Ngô Liên Hương	Cần Thơ	0	0	0	40%	
142	Lê Đặng Minh Hà	Tp. Hồ Chí Minh	0	0	0	40%	
143	Nguyễn Phạm Lam Thư	Đồng Nai	0	0	0	40%	

CỜ TIÊU CHUẨN - CÁ NHÂN NAM

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	VĐK	PS	BH	Đăng cấp
Nhất	Nguyễn Đức Hòa	Quân Đội	7½	0	39½	55	KT
Nhì	Trần Minh Thắng	Hà Nội	7	0	39½	55	KT
Ba	Nguyễn Văn Huy	Hà Nội	7	0	39	53	KT
Ba	Lê Hữu Thái	Lâm Đồng	7	0	36	55	KT
5	Nguyễn Phước Tâm	Cần Thơ	7	0	33	46½	KT
6	Nguyễn Hoàng Nam	Quân Đội	7	0	33	44½	KT
7	Lê Trí Kiên	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	32½	45	KT
8	Trần Đăng Minh Quang	Hà Nội	6½	0	37	54½	KT
9	Võ Hoài Thương	Thành phố Huế	6½	0	35½	51	KT
10	Trần Mạnh Tiến	Cần Thơ	6½	0	35½	49½	KT
11	Đặng Anh Minh	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	35	53½	KT
12	Nguyễn Xuân Vinh	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	35	48½	KT
13	Phạm Trường Phú	Hà Nội	6½	0	34	52	KT
14	Nguyễn Quang Minh	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	33½	51	KT
15	Tô Nhật Minh	Cần Thơ	6½	0	33½	50	KT
16	Cao Sang	Lâm Đồng	6½	0	33½	49	KT
17	Trần Ngọc Minh Duy	Đồng Nai	6½	0	33	50	KT
18	Trần Ngọc Lân	Hà Nội	6½	0	33	45½	KT
19	Lâm Đức Hải Nam	Đà Nẵng	6½	0	30	45	KT
20	Phạm Chương	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	33½	49	C1
21	Bùi Trọng Hào	Hải Dương	6	0	33½	48½	C1
22	Từ Hoàng Thái	Cần Thơ	6	0	33	49	C1
23	Đoàn Văn Đức	Quân Đội	6	0	33	46	C1
24	Phạm Xuân Đạt	Hà Nội	6	0	32½	49	C1
25	Nguyễn Đình Trung	Quân Đội	6	0	32½	46½	C1
26	Vũ Quang Quyền	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	32	47½	C1
27	Bùi Minh Quân	Nha Trang	6	0	30	47	C1
28	Nguyễn Trường An Khang	Hà Nội	6	0	30	45	C1
29	Hoàng Tấn Vinh	Quân Đội	6	0	29	45	C1
30	Bùi Quang Huy	Quân Đội	6	0	29	42	C1
31	Phan Trần Khôi Nguyên	Đà Nẵng	6	0	28½	49	C1
32	Nguyễn Hoàng Hiệp	Hà Nội	6	0	28½	37½	C1
33	Lê Huy Hải	Quảng Ninh	6	0	28	44½	C1
34	Trịnh Hoàng Lâm	Gia Đình Cờ Vua	6	0	27	43	C1
35	Ngô Thanh Tùng	Thành phố Huế	5½	0	33½	50½	C1
36	Lê Minh Hoàng	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	33½	50½	C1
37	Nguyễn Tùng Quân	Lâm Đồng	5½	0	33	49	C1
38	Nguyễn Đức Việt	Hà Nội	5½	0	32½	51½	C1
39	Nguyễn Mạnh Đức	Hà Nội	5½	0	32	50½	C1
40	Huỳnh Lê Minh Hoàng	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	31½	46	C1
41	Tổng Thái Hùng	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	30½	45½	C1
42	Vũ Phi Hùng	Quảng Ninh	5½	0	29½	49	C1
43	Nguyễn Hạ Thi Hải	Đà Nẵng	5½	0	29	45	C1
44	Nguyễn Nam Kiệt	Hà Nội	5½	0	28½	47	C1
45	Chu Quốc Thịnh	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	28½	42	C1
46	Vũ Bá Khôi	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	28	44	C1
47	Châu Văn Khải Hoàn	Thành phố Huế	5½	0	28	43	C1
48	Nguyễn Lê Nhật Huy	Đồng Tháp	5½	0	26½	39½	C1
49	Nguyễn Tấn Thịnh	Thành phố Huế	5½	0	25½	39	C1
50	Nguyễn Nhật Huy	Cần Thơ	5½	0	24	42½	C1

51	Lê Nhật Minh	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	23½	41	C1
52	Lương Giang Sơn	Thành phố Huế	5	0	31	53½	C1
53	Trần Võ Quốc Bảo	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	31	47	C1
54	Nguyễn Thanh Liêm	Cần Thơ	5	0	30½	48½	C1
55	Lê Minh Tú	Quân Đội	5	0	29½	46½	C1
56	Đỗ An Hòa	Ninh Bình	5	0	28½	46	C1
57	Nguyễn Anh Dũng	Quảng Ninh	5	0	27½	41	C1
58	Trần Quốc Phú	Đà Nẵng	5	0	27½	41	C1
59	Nguyễn Lương Vũ	Đà Nẵng	5	0	27	43	C1
60	Trịnh Nguyên Lãm	Nha Trang	5	0	26	46	C1
61	Võ Huỳnh Thiên	Cần Thơ	5	0	26	43½	C1
62	Bùi Nhật Tân	Lâm Đồng	5	0	26	42½	C1
63	Trần Nguyễn Đăng Khoa	Đồng Tháp	5	0	25½	42½	C1
64	Nguyễn Gia Khánh	Đà Nẵng	5	0	25½	42½	C1
65	Phạm Quốc Thắng	Bình Định	5	0	25½	42	C1
66	Lê Anh Tú	Hà Nội	5	0	25	45	C1
67	Nguyễn Khắc Bảo An	Quảng Ninh	5	0	25	40	C1
68	Lê Huỳnh Tuấn Khang	Đồng Tháp	5	0	24	39½	C1
69	Lương Duy Lộc	Đà Nẵng	5	0	24	38½	C1
70	Trần Phạm Quang Minh	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	23	38	C1
71	Trần Vũ Lê Kha	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	22½	37½	C1
72	Trần Tường Quang Đăng	Kiên Giang	5	0	22½	36	C1
73	Nguyễn Hoàng Vĩ	Đà Nẵng	5	0	22	35½	C1
74	Nguyễn Duy Đạt	Vietchess	4½	0	28½	48	C1
75	Nguyễn Hoàng Long	Quân Đội	4½	0	26½	43½	C1
76	Lê Phan Hoàng Quân	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	26	46½	C1
77	Phạm Anh Tuấn	Lâm Đồng	4½	0	26	44½	C1
78	Bùi Đăng Khoa	Đồng Tháp	4½	0	26	44	C1
79	Huỳnh Lâm Bình Nguyên	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	26	43½	C1
80	Nguyễn Hữu Hoàng Anh	Lâm Đồng	4½	0	25½	45½	C1
81	Nguyễn Văn Quân	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	25	40½	C1
82	Nguyễn Đắc Nguyên Dũng	Thành phố Huế	4½	0	24½	46	C1
83	Cao Thanh Lâm	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	24½	43	C1
84	Phạm Hoàng Bảo Khang	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	24½	42	C1
85	Nguyễn Phúc Khang	Bến Tre	4½	0	24	44	C1
86	Lê Vĩnh Trí	Quân Đội	4½	0	24	42	C1
87	Thái Hồ Tấn Minh	Đồng Nai	4½	0	23½	44	C1
88	Trần Minh Hiếu	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	23½	43	C1
89	Trần Đức Tú	Đồng Nai	4½	0	23½	39½	C1
90	Lê Thị Như Quỳnh	Lâm Đồng	4½	0	23½	38½	C1
91	Nguyễn Minh	Vietchess	4½	0	23½	37½	C1
92	Phùng Đức Anh	Bình Dương	4½	0	23	40½	C1
93	Phạm Đức Minh	Hải Dương	4½	0	23	39½	C1
94	Phạm Lê Duy Cẩn	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	23	37½	C1
95	Trần Nguyễn Bảo Khanh	Đồng Tháp	4½	0	22½	42½	C1
96	Nguyễn Trường Phúc	Cần Thơ	4½	0	22	41½	C1
97	Phan Đăng Anh Hào	Thành phố Huế	4½	0	21½	42	C1
98	Phạm Minh Hiếu	Đồng Nai	4½	0	21½	34½	C1
99	Nguyễn Nam Long	Cần Thơ	4½	0	21	37½	C1
100	Trần Tuấn Khang	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	20½	40½	C1
101	Nguyễn Phước Nguyên	Cần Thơ	4½	0	20½	40	C1
102	Phạm Gia Tường	Bình Thuận	4½	0	20	38	C1
103	Lữ Hoàng Khả Đức	Tt Tdtt Tài Năng Việt	4½	0	20	38	C1

104	Lê Minh Hoàng Chính	Cần Thơ	4½	0	20	37	C1
105	Phan Hoàng Bách	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	20	36½	C1
106	Biện Hoàng Gia Phú	Đồng Nai	4½	0	19½	39½	C1
107	Cao Kiến Bình	Đồng Nai	4½	0	19½	36½	C1
108	Nguyễn Văn Nhật Linh	Bà Rịa Vũng Tàu	4½	0	19½	36	C1
109	Phạm Hồng Đức	Cần Thơ	4½	0	19	39½	C1
110	Bùi Tuấn Kiệt	Nghệ An	4½	0	19	39	C1
111	Nguyễn Phúc Cao Danh	Cần Thơ	4½	0	19	38½	C1
112	Trần Quý Ngọc	Thành phố Huế	4½	0	19	37	C1
113	Nguyễn Đoàn Minh Bằng	Tt Tdtt Tài Năng Việt	4½	0	18½	37½	C1
114	Hồ Nguyễn Minh Hiếu	Đồng Tháp	4½	0	18	34½	C1
115	Lê Huỳnh Duy Anh	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	17½	33½	C1
116	Nguyễn Tiến Thành	Kiên Giang	4½	0	16½	35½	C1
117	Hồ Nhật Vinh	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	23	42½	C2
118	Kim Hùng Anh	Cần Thơ	4	0	22½	43	C2
119	Đặng Hoàng Gia	Kiên Giang	4	0	20	42	C2
120	Trần Lý Khôi Nguyên	Cần Thơ	4	0	20	40	C2
121	Lê Khắc Hoàng Long	Kiên Giang	4	0	18	35½	C2
122	Nguyễn Kiện Toàn	Đồng Nai	4	0	17	35½	C2
123	Nguyễn Việt Hoàng Phúc	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	17	35	C2
124	Nguyễn Xuân Phương	Hà Nội	3½	0	26	46½	
125	Lê Dương Quốc Bình	Cần Thơ	3½	0	23	44	
126	Nguyễn Quang Minh	Nghệ An	3½	0	21½	37	
127	Lê Giang Phúc Tiến	Kiên Giang	3½	0	20	40½	
128	Nguyễn Văn Đức Khang	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	19	42½	
129	Lê Công Thắng	Đà Nẵng	3½	0	18½	39½	
130	Phạm Quang Huy	Đà Nẵng	3½	0	18½	38½	
131	Trần Thiện Phúc	Đồng Nai	3½	0	18½	35½	
132	Hoàng Gia Bảo	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	18	40½	
133	Nguyễn Đỗ Minh Trí	Đồng Nai	3½	0	18	37	
134	Nguyễn Thụy Anh	Hải Dương	3½	0	18	36	
135	Nguyễn Phúc Hoàng	Đồng Nai	3½	0	18	35	
136	Lê Sỹ Nguyên	Quân Đội	3½	0	17½	39½	
137	Vũ Giang Minh Đức	Quảng Ninh	3½	0	17	33½	
138	Đặng Đức Lâm	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	17	32	
139	Nguyễn Tấn Minh	Đồng Tháp	3½	0	16½	36	
140	Đỗ Tấn Sang	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	16½	35½	
141	Bùi Tuấn Dũng	Nghệ An	3½	0	16½	35½	
142	Nguyễn Thanh San	Hà Nội	3½	0	16½	34½	
143	Lê Đăng Khôi	Cần Thơ	3½	0	15½	35½	
144	Trương Hiếu Nghĩa	Tt Tdtt Tài Năng Việt	3½	0	15½	34½	
145	Nguyễn Lâm Phương Nam	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	14½	33	
146	Đàm Minh Quân	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	14	37½	
147	Trần Hoàng Quốc Kiên	Kiên Giang	3½	0	14	31½	
148	Nguyễn Sỹ Nguyên	Cần Thơ	3½	0	13½	33	
149	Nguyễn Hoàng Thế Hưng	Cần Thơ	3½	0	13	30	
150	Lê Sỹ Gia Huy	Nghệ An	3½	0	12½	33	
151	Đình Minh Đức	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	12½	31½	
152	Phạm Quốc Đạt	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	12½	28½	
153	Nguyễn Hoàng Minh	Vietchess	3	0	16	39	
154	Phạm Bảo An	Quân Đội	3	0	15	39½	
155	Huỳnh Phú Thịnh	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	15	37½	
156	Phạm Hải Minh	Đà Nẵng	3	0	15	36½	

157	Lê Phùng Đức Tài	Đồng Nai	3	0	14½	34	
158	Vương Tuấn Khoa	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	14½	33	
159	Phan Nhật Anh	Kiên Giang	3	0	14	32	
160	Lê Duy Cường	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	11½	36½	
161	Nguyễn Đăng Kiến Văn	Cần Thơ	3	0	11	30½	
162	Nguyễn Tấn Trường	Đồng Tháp	3	0	11	27½	
163	Võ Hồng Thiên Long	Cần Thơ	3	0	11	27	
164	Lê Đại Thành	Cần Thơ	3	0	8½	30½	
165	Nguyễn Hoàng Huy	Cần Thơ	2½	0	15	38	
166	Lim Tuấn Sang	Kiên Giang	2½	0	14½	32½	
167	Nguyễn Vũ Lâm	Tt Tdtt Tài Năng Việt	2½	0	14	28	
168	Huỳnh Xuân An	Đồng Nai	2½	0	12½	33½	
169	Đoàn Duy Khiêm	Cần Thơ	2½	0	12	33	
170	Nguyễn Duy Khôi	Cần Thơ	2½	0	11½	30½	
171	Lê Dương Quốc Khánh	Cần Thơ	2½	0	10	27½	
172	Huỳnh Tấn Đạt	Tt Tdtt Tài Năng Việt	2	0	10	27½	
173	Trần Quang Huy	Tp. Hồ Chí Minh	2	0	10	27½	
174	Đinh Nguyễn Mạnh Hùng	Tp. Hồ Chí Minh	2	0	8½	32	
175	Đặng Phú Hào	Cần Thơ	2	0	7	25½	
176	Phan Minh Triết	Đà Nẵng	2	0	4½	26½	
177	Phạm Ngọc Tùng Minh	Cần Thơ	1½	0	8½	31	
178	Nguyễn Tiến Thành	Cần Thơ	1½	0	6½	25½	
179	Bùi Nguyễn Thiên Phúc	Cần Thơ	1½	0	4½	26	
180	Lại Đức Minh	Gigachess	0	0	0	40½	
181	Phan Bá Thành Công	Đà Nẵng	0	0	0	40½	
182	Nguyễn Hữu Khang	Đà Nẵng	0	0	0	40½	
183	Nguyễn Trí Thịnh	Kiên Giang	0	0	0	40½	
184	Nguyễn Việt Cường	Gigachess	0	0	0	40½	
185	Huỳnh Bảo Long	Tp. Hồ Chí Minh	0	0	0	40½	
186	Hồ Xuân Quỳnh	Quân Đội	0	0	0	40½	

CỜ MARUK NHANH - CÁ NHÂN NỮ

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	VĐK	PS	BH	Đăng cấp
Nhất	Trần Lê Đan Thụy	Bến Tre	6½	½	32	45½	KT
Nhì	Phạm Thanh Phương Thảo	Hải Phòng	6½	½	31	47	KT
Ba	Đoàn Thị Vân Anh	Bắc Giang	6	0	29	45½	C1
Ba	Nguyễn Thị Huỳnh Thư	Bến Tre	5½	½	31½	44	C1
5	Vũ Thị Diệu Uyên	Kiên Giang	5½	½	28½	45½	C1
6	Đoàn Thị Hồng Nhung	Hải Phòng	5	0	29½	46	C1
7	Vũ Thị Diệu Ái	Kiên Giang	5	0	23	45½	C1
8	Ngô Thị Mỹ Duyên	Bình Định	5	0	23	37½	C1
9	Lê Lã Trà My	Bình Định	5	0	22½	37	C1
10	Mai Thiên Kim Ngọc Diệp	Bà Rịa Vũng Tàu	5	0	20½	35	C1
11	Trần Thị Mộng Thu	Bến Tre	4½	0	24	39	C1
12	Nguyễn Thị Mai Lan	Bắc Giang	4½	0	23½	40	C1
13	Cao Minh Trang	Bắc Giang	4½	0	22½	44½	C1
14	Trần Thị Như Ý	Bình Định	4½	0	20	36	C1
15	Bùi Thị Mỹ Hằng	Bà Rịa Vũng Tàu	3½	1	20½	34	
16	Lê Phú Nguyên Thảo	Bà Rịa Vũng Tàu	3½	0	17	36	
17	Phạm Thị Phương Thảo	Hải Phòng	1	0	7	30½	



CỜ MARUK NHANH - CÁ NHÂN NAM

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	VĐK	PS	BH	Đẳng cấp
Nhất	Bảo Khoa	Kiên Giang	7	0	38	47	KT
Nhì	Đào Thiên Hải	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	33	42½	KT
Ba	Trần Quốc Dũng	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	30½	44½	KT
Ba	Võ Thành Ninh	Kiên Giang	6	0	34	50	C1
5	Lưu Hương Cường Thịnh	Bà Rịa Vũng Tàu	5½	0	29½	47½	C1
6	Phan Nguyễn Đăng Kha	Bà Rịa Vũng Tàu	5½	0	24½	39½	C1
7	Huỳnh Quốc An	Bến Tre	5½	0	23	40½	C1
8	Lư Chấn Hưng	Kiên Giang	5	0	26½	45½	C1
9	Bùi Thanh Tùng	Bình Định	5	0	26	46½	C1
10	Trần Quốc Thịnh	Bến Tre	5	0	25½	42½	C1
11	Nguyễn Vũ Sơn	Bình Định	5	0	22	42½	C1
12	Vũ Hoàng Gia Bảo	Kiên Giang	4½	0	27	47	C1
13	Nguyễn Quang Trung	Bà Rịa Vũng Tàu	4½	0	26½	45½	C1
14	Dương Thượng Công	Bà Rịa Vũng Tàu	4½	0	26	43	C1
15	Phạm Minh Hiếu	Kiên Giang	4½	0	19	36	C1
16	Nguyễn Văn Tới	Bình Định	4½	0	19	35½	C1
17	Hoàng Nam Thắng	Đà Nẵng	4	0	22	42½	C2
18	Phan Trọng Bình	Bà Rịa Vũng Tàu	4	0	21	40	C2
19	Tôn Nữ Hồng Ân	Đà Nẵng	4	0	18½	39	C2
20	Lê Ngọc Hiếu	Bình Dương	3½	1	18	40	
21	Phan Minh Triều	Bình Dương	3½	0	16	31	
22	Nguyễn Minh Đạt	Bến Tre	3	1½	16	35	
23	Lâm Gia Huy	Bà Rịa Vũng Tàu	3	1	12	31	
24	Đặng Ngọc Minh	Bắc Giang	3	½	14	32½	
25	Nguyễn Việt Dũng	Kiên Giang	2½	0	12	32	
26	Nguyễn Tuấn Long	Tp. Hồ Chí Minh	1½	0	5½	34½	

CỜ NHANH - CÁ NHÂN NỮ

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	VĐK	PS	BH	Đẳng cấp
Nhất	Bùi Thị Ngọc Chi	Ninh Bình	8	0	37	46	KT
Nhì	Nguyễn Ngọc Thùy Trang	Đồng Tháp	7½	½	42½	54½	KT
Ba	Nguyễn Lê Cẩm Hiền	Quảng Ninh	7½	½	39	53½	KT
Ba	Mai Hiếu Linh	Đồng Tháp	7	0	38½	54	KT
5	Nguyễn Hồng Anh	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	33½	49	KT
6	Nguyễn Mỹ Hạnh Ân	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	33	49	KT
7	Nguyễn Thùy Linh	Bắc Giang	6½	0	37½	54½	KT
8	Lê Đặng Bảo Ngọc	Ninh Bình	6½	0	37½	52	KT
9	Bạch Ngọc Thùy Dương	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	37	52	KT
10	Nguyễn Trần Ngọc Thủy	Đồng Tháp	6½	0	35	49½	KT
11	Nguyễn Linh Đan	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	34½	48½	KT
12	Đồng Khánh Linh	Ninh Bình	6½	0	34	50	KT
13	Nguyễn Thị Thanh An	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	33½	50½	KT
14	Hoàng Thị Bảo Trâm	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	33	50	KT
15	Tổng Thái Hoàng Ân	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	33	46	KT
16	Nguyễn Bình Vy	Hà Nội	6½	0	29	44	KT
17	Vương Quỳnh Anh	Hà Nội	6	0	34	51	C1
18	Kiều Bích Thủy	Hà Nội	6	0	34	49	C1
19	Đặng Bích Ngọc	Bình Dương	6	0	33	47½	C1

20	Nguyễn Minh Chi	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	32½	49	C1
21	Vũ Bùi Thị Thanh Vân	Ninh Bình	6	0	32½	48	C1
22	Nguyễn Anh Bảo Thy	Nghệ An	6	0	31½	47½	C1
23	Lương Phương Hạnh	Cần Thơ	6	0	31	47½	C1
24	Đào Thiên Kim	Đồng Tháp	6	0	30½	44½	C1
25	Nguyễn Thị Minh Thư	Hà Nội	6	0	30	47½	C1
26	Vũ Mỹ Linh	Hà Nội	6	0	29	47	C1
27	Nguyễn Thị Tường Vân	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	29	44½	C1
28	Bùi Ngọc Phương Nghi	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	29	43½	C1
29	Trần Thị Hồng Ngọc	Bắc Giang	6	0	28½	48	C1
30	Hồ Ngọc Vy	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	27	38	C1
31	Hoàng Thị Hải Anh	Bắc Giang	5½	0	34	52½	C1
32	Trần Lê Vy	Đà Nẵng	5½	0	33	50	C1
33	Trần Nguyễn Mỹ Tiên	Đồng Tháp	5½	0	32½	50	C1
34	Lê Thái Hoàng Ánh	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	31½	49	C1
35	Võ Mai Trúc	Bình Dương	5½	0	30	42½	C1
36	Nguyễn Thị Mai Hưng	Bình Dương	5½	0	29½	50½	C1
37	Ngô Thị Kim Tuyến	Quảng Ninh	5½	0	29	45½	C1
38	Vũ Nguyễn Bảo Linh	Hà Nội	5½	0	28½	45	C1
39	Đỗ Hà Trang	Bắc Giang	5½	0	28½	44½	C1
40	Lý Khả Hân	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	28½	44½	C1
41	Quan Mỹ Linh	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	28	40½	C1
42	Bùi Kim Lê	Bình Định	5½	0	27½	42	C1
43	Phan Nguyễn Hà Như	Bình Dương	5½	0	26½	36	C1
44	Nguyễn Thị Khánh Vân	Ninh Bình	5½	0	25½	39½	C1
45	Hà Phương Hoàng Mai	Thành phố Huế	5	0	32½	50	C1
46	Nguyễn Hồng Ngọc	Ninh Bình	5	0	31	48	C1
47	Nguyễn Thanh Thủy Tiên	Hà Nội	5	0	29	47	C1
48	Dương Ngọc Ngà	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	28	45	C1
49	Huỳnh Ngọc Thùy Linh	Bình Dương	5	0	27½	46	C1
50	Bùi Thị Diệp Anh	Quảng Ninh	5	0	27½	42	C1
51	Dương Ngọc Uyên	Cần Thơ	5	0	27	44½	C1
52	Lê Thị Thu Hường	Bình Dương	5	0	26½	43½	C1
53	Phạm Trần Gia Thư	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	26½	43½	C1
54	Nguyễn Thị Phương Uyên	Nghệ An	5	0	26½	43½	C1
55	Ngô Minh Hằng	Thành phố Huế	5	0	26½	40	C1
56	Bùi Thị Kim Khánh	Quảng Ninh	5	0	26	46	C1
57	Lương Nhật Linh	Hà Nội	5	0	26	44	C1
58	Trần Thị Phương Anh	Bình Dương	5	0	25	44½	C1
59	Nguyễn Thị Thúy Quyên	Đồng Tháp	5	0	25	41½	C1
60	Tống Thái Kỳ Ân	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	25	39	C1
61	Nguyễn Trương Bảo Trân	Cần Thơ	5	0	24½	42	C1
62	Trần Hoàng Bảo An	Cần Thơ	5	0	23½	36½	C1
63	Võ Thị Thủy Tiên	Cần Thơ	5	0	23	39	C1
64	Lê Thái Nga	Thành phố Huế	5	0	23	38	C1
65	Nguyễn Thị Phương Anh	Nghệ An	5	0	22	43	C1
66	Nguyễn Ngọc Hà Anh	Bắc Giang	5	0	22	37½	C1
67	Trần Thanh Thảo	Kiên Giang	5	0	19	34	C1
68	Huỳnh Phúc Minh Phương	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	28½	48½	C1
69	Trương Thanh Vân	Nghệ An	4½	0	27½	43	C1
70	Trần Dương Hoàng Ngân	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	26½	45½	C1
71	Hầu Nguyễn Kim Ngân	Đồng Tháp	4½	0	26	45	C1
72	Hoàng Thị Út	Bắc Giang	4½	0	26	45	C1

73	Huỳnh Ngọc Anh Thư	Đồng Tháp	4½	0	25½	44½	C1
74	Nguyễn Thị Thúy	Hà Nội	4½	0	25	44½	C1
75	Lê Minh Anh	Thành phố Huế	4½	0	24½	48½	C1
76	Phạm Thiên Thanh	Kiên Giang	4½	0	24½	46	C1
77	Hoàng Nguyên Giang	Gia Định Cờ Vua	4½	0	24½	41	C1
78	Phan Dân Huyền	Bình Dương	4½	0	23½	43	C1
79	Võ Đình Khải My	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	23½	42	C1
80	Phạm Quỳnh Anh	Quảng Ninh	4½	0	23½	40	C1
81	Phạm Bảo Châu	Quân Đội	4½	0	23	42½	C1
82	Nguyễn Hồng Hà My	Gia Định Cờ Vua	4½	0	23	38½	C1
83	Trần Lý Ngân Châu	Cần Thơ	4½	0	22½	38	C1
84	Trần Phương Vi	Quảng Ninh	4½	0	22	42	C1
85	Nguyễn Mai Chi	Quân Đội	4½	0	21½	38½	C1
86	Phạm Thị Linh Nhâm	Bình Dương	4½	0	21	40	C1
87	Phan Ngọc Bảo Châu	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	20½	40	C1
88	Bùi Linh Anh	Đồng Tháp	4½	0	20½	39	C1
89	Nguyễn Hà Phương	Hải Dương	4½	0	20½	36½	C1
90	Trần Mai Hân	Bắc Giang	4½	0	19½	41	C1
91	Nguyễn Mạnh Quỳnh	Kiên Giang	4½	0	19½	37	C1
92	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Quân Đội	4½	0	19½	34½	C1
93	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	Hải Phòng	4½	0	19	38½	C1
94	Đỗ Kiều Linh Nhi	Kiên Giang	4½	0	19	36	C1
95	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Cần Thơ	4½	0	19	33	C1
96	Nguyễn Khánh Hân	Cần Thơ	4½	0	18	34½	C1
97	Phạm Ngọc Tùng Lan	Cần Thơ	4	0	22	44½	C2
98	Lê Hoàng Bảo Tú	Kiên Giang	4	0	21½	42	C2
99	Huỳnh Lê Khánh Ngọc	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	21	41½	C2
100	Nguyễn Hà Phương	Quảng Ninh	4	0	20½	42½	C2
101	Nguyễn Thu Trang	Bình Dương	4	0	20	43½	C2
102	Phạm Hương Nhi	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	20	39½	C2
103	Nguyễn Đình Tâm Anh	Đà Nẵng	4	0	20	39	C2
104	Đặng Phùng Nam Phương	Thành phố Huế	4	0	19	38½	C2
105	Nguyễn Trần Thiên Vân	Đồng Nai	4	0	18	37½	C2
106	Thân Thị Khánh Huyền	Bắc Giang	4	0	18	37½	C2
107	Phan Huyền Trang	Cần Thơ	4	0	18	36½	C2
108	Mai Nhất Thiên Kim	Cần Thơ	4	0	17½	39	C2
109	Lâm Bình Nguyên	Thành phố Huế	4	0	17½	35	C2
110	Trần Ngọc Minh Khuê	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	17	33½	C2
111	Dương Nguyễn Hà Phương	Đồng Nai	4	0	16½	37	C2
112	Lê Hồng Ân	Cần Thơ	4	0	16½	30½	C2
113	Trần Nhã Phương	Đà Nẵng	4	0	16	32	C2
114	Dương Hoàng Minh Anh	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	13	30	C2
115	Nguyễn Phạm Minh Thư	Đồng Nai	4	0	13	29	C2
116	Nghiêm Thảo Tâm	Bà Rịa Vũng Tàu	3½	0	23	43½	
117	Nguyễn Xuân Nhi	Cần Thơ	3½	0	21½	37½	
118	Lê Nhật Linh Đan	Nha Trang	3½	0	21	42	
119	Trần Hoàng Bảo Ngọc	Đà Nẵng	3½	0	19½	40	
120	Nguyễn Ngọc Trúc Quỳnh	Đồng Nai	3½	0	18½	43	
121	Nguyễn Thanh Lam	Thành phố Huế	3½	0	18½	38	
122	Trương Trần Loan Ngọc	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	17½	38	
123	Lê Hải My	Đà Nẵng	3½	0	17	41½	
124	Thái Ngọc Phương Minh	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	16½	38	
125	Đinh Lê Minh Thy	Tt Tdtt Tài Năng Việt	3½	0	16½	34½	

126	Nguyễn Uyên Nhi	Hải Dương	3½	0	16	33½	
127	Đào Nhật Minh	Hải Phòng	3½	0	15½	38½	
128	Phạm Thị Ngọc Diễm	Bắc Giang	3½	0	15	37½	
129	Thiệu Gia Linh	Bắc Giang	3½	0	15	36	
130	Vũ Đỗ Cẩm Tú	Hải Dương	3½	0	15	33	
131	Trương Nguyễn Thiên An	Đà Nẵng	3½	0	13	34½	
132	Lê Khánh Ly	Hải Dương	3½	0	11	29½	
133	Nguyễn Ngọc Vân Anh	Đồng Tháp	3	0	22½	44	
134	Nguyễn Thị Kiều	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	15½	39½	
135	Trần Kim An	Bà Rịa Vũng Tàu	3	0	15	36	
136	Đỗ Ngọc Thiên Phúc	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	14	35	
137	Trịnh Thiên Kim	Kiên Giang	3	0	14	32½	
138	Bùi Nguyễn An Nhiên	Cần Thơ	3	0	13	31½	
139	Trương Bối Diệp	Nghệ An	3	0	13	30	
140	Nguyễn Thiên Ngân	Kiên Giang	3	0	13	29	
141	Đàm Mộc Tiên	Hải Phòng	3	0	12½	34	
142	Nguyễn Vũ Xuân Anh	Nha Trang	3	0	12	36½	
143	Phạm Kim Hoa	Nha Trang	3	0	12	30½	
144	Nguyễn Phạm Tuệ Lam	Nha Trang	3	0	11½	26½	
145	Lê Khánh Ngân	Hải Dương	3	0	11	29	
146	Nguyễn Lê Mi Sa	Nghệ An	3	0	10	25½	
147	Nguyễn Nhật Anh	Ninh Bình	2½	0	14½	34½	
148	Dương Ngọc Mai	Bắc Giang	2½	0	14½	34½	
149	Đào Lê Bảo Ngân	Bến Tre	2½	0	13½	36	
150	Võ Hồng Thiên Ngọc	Cần Thơ	2½	0	11	32	
151	Nguyễn Minh Anh	Hải Phòng	2½	0	9	28	
152	Đinh Ngọc Chi	Ninh Bình	2½	0	7½	29½	
153	Đỗ Kiều Trang Thư	Kiên Giang	2	0	10½	33	
154	Cao Huỳnh Bảo Trân	Cần Thơ	2	0	10	31	
155	Phạm Khánh Vy	Gia Định Cờ Vua	2	0	8½	28	
156	Lê Hoàng Khánh	Bắc Giang	2	0	7	26	
157	Nguyễn Anh Tuệ Nhi	Nghệ An	2	0	6	27½	
158	Võ Từ Diễm Quỳnh	Cần Thơ	1½	½	7	23	
159	Lê Đặng Minh Hà	Tp. Hồ Chí Minh	1½	½	5	24	
160	Phạm Nguyễn Thái An	Tp. Hồ Chí Minh	0	0	0	39	
161	Nguyễn Ngô Liên Hương	Cần Thơ	0	0	0	36½	

CỜ NHANH - CÁ NHÂN NAM

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	VĐK	PS	BH	Đẳng cấp
Nhất	Trần Tuấn Minh	Hà Nội	7½	0	41½	53½	KT
Nhì	Nguyễn Quốc Hy	Tp. Hồ Chí Minh	7½	0	38½	51½	KT
Ba	Ngô Đức Trí	Hà Nội	7½	0	36	50	KT
Ba	Đặng Anh Minh	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	41	54	KT
5	Đỗ An Hòa	Ninh Bình	7	0	36½	51½	KT
6	Trần Mạnh Tiến	Cần Thơ	7	0	35½	48½	KT
7	Nguyễn Thái Sơn	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	35	49½	KT
8	Bành Gia Huy	Hà Nội	7	0	35	49	KT
9	Nguyễn Huỳnh Minh Huy	Cần Thơ	7	0	34	49	KT
10	Tô Nhật Minh	Cần Thơ	7	0	32½	45½	KT
11	Nguyễn Đức Hòa	Quân Đội	6½	0	39	53½	KT
12	Nguyễn Hạ Thi Hải	Đà Nẵng	6½	0	37	51½	KT
13	Lê Minh Hoàng	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	36½	50½	KT

14	An Đình Minh	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	36	52½	KT
15	Phạm Xuân Đạt	Hà Nội	6½	0	35	54	KT
16	Lê Hữu Thái	Lâm Đồng	6½	0	35	48½	KT
17	Bùi Trọng Hào	Hải Dương	6½	0	35	48½	KT
18	Nguyễn Văn Hải	Hà Nội	6½	0	34	48½	KT
19	Cao Sang	Lâm Đồng	6½	0	33	49	KT
20	Từ Hoàng Thông	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	31½	44½	KT
21	Trần Võ Quốc Bảo	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	31	44	KT
22	Phạm Chương	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	30½	46½	KT
23	Nguyễn Quang Minh	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	30½	42	KT
24	Nguyễn Vương Tùng Lâm	Hà Nội	6½	0	30	41½	KT
25	Hoàng Tấn Vinh	Quân Đội	6½	0	29½	46	KT
26	Ngô Thanh Tùng	Thành phố Huế	6½	0	29½	42½	KT
27	Phạm Quốc Thắng	Bình Định	6½	0	29	46½	KT
28	Trần Ngọc Minh Duy	Đồng Nai	6	0	36	49	C1
29	Nguyễn Văn Huy	Hà Nội	6	0	35½	54½	C1
30	Nguyễn Nam Kiệt	Hà Nội	6	0	35½	50½	C1
31	Nguyễn Tấn Thịnh	Thành phố Huế	6	0	35	50	C1
32	Lê Trí Kiên	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	35	49½	C1
33	Nguyễn Đình Trung	Quân Đội	6	0	31½	49½	C1
34	Lương Giang Sơn	Thành phố Huế	6	0	31	43½	C1
35	Lê Huỳnh Tuấn Khang	Đồng Tháp	6	0	30½	46½	C1
36	Nguyễn Anh Dũng	Quảng Ninh	6	0	30	50	C1
37	Nguyễn Huỳnh Minh Thiên	Hà Nội	6	0	30	47½	C1
38	Trần Đăng Minh Quang	Hà Nội	6	0	30	47	C1
39	Nguyễn Xuân Vinh	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	30	42½	C1
40	Trần Ngọc Lân	Hà Nội	6	0	29½	46	C1
41	Nguyễn Hữu Hoàng Anh	Lâm Đồng	6	0	29	44½	C1
42	Trần Minh Thắng	Hà Nội	6	0	26	42½	C1
43	Nguyễn Mạnh Đức	Hà Nội	5½	0	32½	50	C1
44	Nguyễn Thành Nghĩa	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	32	52	C1
45	Lê Phan Hoàng Quân	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	31	46½	C1
46	Bùi Nhật Tân	Lâm Đồng	5½	0	30½	48	C1
47	Nguyễn Đức Việt	Hà Nội	5½	0	30	45½	C1
48	Trần Quốc Phú	Đà Nẵng	5½	0	30	45½	C1
49	Từ Hoàng Thái	Cần Thơ	5½	0	30	45½	C1
50	Nguyễn Phước Tâm	Cần Thơ	5½	0	30	42½	C1
51	Nguyễn Trường An Khang	Hà Nội	5½	0	29½	49½	C1
52	Tổng Thái Hùng	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	29½	43	C1
53	Phạm Trường Phú	Hà Nội	5½	0	29	44½	C1
54	Đoàn Văn Đức	Quân Đội	5½	0	29	42½	C1
55	Nguyễn Mạnh Trường	Bà Rịa Vũng Tàu	5½	0	28½	46½	C1
56	Nguyễn Hoàng Nam	Quân Đội	5½	0	28½	46	C1
57	Vũ Xuân Hoàng	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	28	48½	C1
58	Nguyễn Lê Nguyên	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	28	44	C1
59	Lại Đức Minh	Gigachess	5½	0	28	43½	C1
60	Lê Anh Tú	Hà Nội	5½	0	28	42	C1
61	Vũ Quang Quyền	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	27½	43½	C1
62	Nguyễn Gia Khánh	Đà Nẵng	5½	0	27	45	C1
63	Nguyễn Hoàng Long	Quân Đội	5½	0	27	45	C1
64	Huỳnh Lê Minh Hoàng	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	27	42½	C1
65	Huỳnh Lâm Bình Nguyên	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	27	39	C1
66	Nguyễn Đắc Nguyên Dũng	Thành phố Huế	5½	0	26	41½	C1

67	Nguyễn Nam Long	Cần Thơ	5½	0	26	41½	C1
68	Nguyễn Khắc Bảo An	Quảng Ninh	5½	0	26	41	C1
69	Nguyễn Nhật Huy	Cần Thơ	5½	0	25½	43	C1
70	Phan Bá Thành Công	Đà Nẵng	5½	0	25½	40½	C1
71	Trần Xuân Tư	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	25	39	C1
72	Dương Thiện Chương	Bình Dương	5½	0	21½	34½	C1
73	Phan Trần Khôi Nguyên	Đà Nẵng	5	0	32½	49½	C1
74	Nguyễn Tùng Quân	Lâm Đồng	5	0	32	48	C1
75	Bùi Đức Huy	Bà Rịa Vũng Tàu	5	0	31½	47½	C1
76	Lê Minh Tú	Quân Đội	5	0	30½	52	C1
77	Hoàng Quốc Khánh	Bắc Giang	5	0	30	49	C1
78	Nguyễn Thanh Liêm	Cần Thơ	5	0	29½	46	C1
79	Lâm Đức Hải Nam	Đà Nẵng	5	0	29	49	C1
80	Nguyễn Lê Nhật Huy	Đồng Tháp	5	0	28	44	C1
81	Nguyễn Thế Tuấn Anh	Bà Rịa Vũng Tàu	5	0	27½	48½	C1
82	Nguyễn Trọng Hùng	Bà Rịa Vũng Tàu	5	0	27½	44	C1
83	Vũ Phi Hùng	Quảng Ninh	5	0	27	46	C1
84	Bùi Quang Huy	Quân Đội	5	0	27	42	C1
85	Trần Phạm Quang Minh	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	27	38½	C1
86	Huỳnh Bảo Long	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	26½	44	C1
87	Trần Minh Hiếu	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	26½	44	C1
88	Trần Đức Tú	Đồng Nai	5	0	26	41½	C1
89	Nguyễn Lương Vũ	Đà Nẵng	5	0	25½	44½	C1
90	Bùi Đăng Khoa	Đồng Tháp	5	0	25½	42½	C1
91	Trần Nguyễn Đăng Khoa	Đà Nẵng	5	0	25	41	C1
92	Nguyễn Duy Đạt	Vietchess	5	0	24	43	C1
93	Hoàng Lê Minh Bảo	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	24	42	C1
94	Đỗ Tiến Quang Minh	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	23½	42½	C1
95	Phạm Minh Hiếu	Đồng Nai	5	0	23½	40	C1
96	Ngô Thanh Tú	Thành phố Huế	5	0	23	38	C1
97	Nguyễn Minh	Vietchess	5	0	22½	40	C1
98	Nguyễn Trường Phúc	Cần Thơ	5	0	22½	38	C1
99	Nguyễn Hoàng Minh	Vietchess	5	0	21	37½	C1
100	Nguyễn Hoàng Phúc	Nha Trang	5	0	20½	38½	C1
101	Nguyễn Anh Huy	Cần Thơ	5	0	20½	37½	C1
102	Nguyễn Hoàng Đức	Quảng Ninh	4½	0	32	54	C1
103	Vũ Bá Khôi	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	28½	50½	C1
104	Trần Phát Đạt	Đồng Tháp	4½	0	28	49	C1
105	Nguyễn Thái Bình	Quân Đội	4½	0	26½	45½	C1
106	Nguyễn Hoàng Hiệp	Hà Nội	4½	0	26	47	C1
107	Trần Tuấn Khang	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	25½	43½	C1
108	Hoàng Tấn Đức	Quân Đội	4½	0	25½	41½	C1
109	Phạm Hải Minh	Đà Nẵng	4½	0	25	43½	C1
110	Nguyễn Văn Quân	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	25	43	C1
111	Trịnh Nguyên Lãm	Nha Trang	4½	0	25	42	C1
112	Lê Vĩnh Trí	Quân Đội	4½	0	25	42	C1
113	Bùi Minh Quân	Nha Trang	4½	0	25	41	C1
114	Trịnh Hoàng Lâm	Gia Định Cờ Vua	4½	0	24½	42½	C1
115	Nguyễn Nhất Khương	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	24½	39	C1
116	Châu Văn Khải Hoàn	Thành phố Huế	4½	0	24	39½	C1
117	Hà Đức Mạnh	Quân Đội	4½	0	23½	46	C1
118	Nguyễn Đỗ Minh Trí	Đồng Nai	4½	0	23½	43	C1
119	Nguyễn Văn Nhật Linh	Bà Rịa Vũng Tàu	4½	0	23½	41	C1

120	Lương Duy Lộc	Đà Nẵng	4½	0	23	41	C1
121	Hồ Nhật Vinh	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	22½	45	C1
122	Lê Minh Hoàng Chính	Cần Thơ	4½	0	22½	43½	C1
123	Nguyễn Tiến Thành	Kiên Giang	4½	0	22½	39½	C1
124	Nguyễn Phúc Khang	Bến Tre	4½	0	21½	41	C1
125	Biện Hoàng Gia Phú	Đồng Nai	4½	0	21½	41	C1
126	Huỳnh Văn Huy	Thành phố Huế	4½	0	21½	38½	C1
127	Nguyễn Kiện Toàn	Đồng Nai	4½	0	21	43½	C1
128	Trần Lý Khôi Nguyên	Cần Thơ	4½	0	20½	41½	C1
129	Thái Minh Hải	Lâm Đồng	4½	0	20½	41½	C1
130	Chu Quốc Thịnh	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	20½	35	C1
131	Lê Công Thắng	Đà Nẵng	4½	0	19½	39	C1
132	Đỗ Tấn Sang	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	19	39	C1
133	Lê Dương Quốc Bình	Cần Thơ	4½	0	19	37½	C1
134	Phạm Bảo An	Quân Đội	4½	0	19	36	C1
135	Lê Đăng Khôi	Cần Thơ	4½	0	18½	39½	C1
136	Phan Đăng Anh Hào	Thành phố Huế	4½	0	17	30	C1
137	Trần Quang Định	Khánh Hòa	4½	0	16½	32½	C1
138	Trần Nguyễn Bảo Khanh	Đồng Tháp	4	0	24	47½	C2
139	Võ Huỳnh Thiên	Cần Thơ	4	0	24	45	C2
140	Trần Nguyễn Đăng Khoa	Đồng Tháp	4	0	24	42½	C2
141	Lê Huy Hải	Quảng Ninh	4	0	24	41	C2
142	Nguyễn Trí Thịnh	Kiên Giang	4	0	23	46	C2
143	Phạm Anh Tuấn	Lâm Đồng	4	0	23	39½	C2
144	Phùng Đức Anh	Bình Dương	4	0	22	44	C2
145	Lê Khắc Hoàng Long	Kiên Giang	4	0	22	41	C2
146	Lê Thị Như Quỳnh	Lâm Đồng	4	0	22	39½	C2
147	Bùi Tuấn Kiệt	Nghệ An	4	0	21	41½	C2
148	Phan Hoàng Bách	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	21	41	C2
149	Vũ Giang Minh Đức	Quảng Ninh	4	0	20½	43½	C2
150	Nguyễn Đoàn Minh Bằng	Tt Tdtt Tài Năng Việt	4	0	20	38½	C2
151	Nguyễn Phúc Cao Danh	Cần Thơ	4	0	20	38	C2
152	Phạm Gia Tường	Bình Thuận	4	0	19½	41	C2
153	Trương Tuấn Kiệt	Thành phố Huế	4	0	19½	37	C2
154	Dương Hoàng Nhật Minh	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	19	35½	C2
155	Nguyễn Hoàng Huy	Cần Thơ	4	0	19	34	C2
156	Nguyễn Hữu Khang	Đà Nẵng	4	0	18½	38½	C2
157	Nguyễn Văn Đức Khang	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	18½	31	C2
158	Phạm Đức Minh	Hải Dương	4	0	17½	40	C2
159	Trần Thiện Phúc	Đồng Nai	4	0	17½	37½	C2
160	Nguyễn Thanh San	Hà Nội	4	0	17½	37	C2
161	Nguyễn Phúc Hoàng	Đồng Nai	4	0	17½	32½	C2
162	Trần Vũ Lê Kha	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	16½	36½	C2
163	Lim Tuấn Sang	Kiên Giang	4	0	16	37½	C2
164	Trần Tường Quang Đăng	Kiên Giang	4	0	16	33	C2
165	Đinh Minh Đức	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	15½	34	C2
166	Trần Hoàng Quốc Kiên	Kiên Giang	4	0	15½	32	C2
167	Vũ Hạo Nhiên	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	15	33	C2
168	Trần Quang Huy	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	15	31	C2
169	Phan Trọng Đức	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	14½	31½	C2
170	Nguyễn Vũ Lâm	Tt Tdtt Tài Năng Việt	4	0	10	24½	C2
171	Thái Hồ Tấn Minh	Đồng Nai	3½	0	22	44	
172	Bùi Trần Minh Khang	Tt Tdtt Tài Năng Việt	3½	0	22	41½	

173	Phạm Hồng Đức	Cần Thơ	3½	0	20½	38½	
174	Hồ Nguyễn Minh Hiếu	Đồng Tháp	3½	0	19½	42½	
175	Phan Nhật Anh	Kiên Giang	3½	0	19	34½	
176	Lê Nhật Minh	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	18½	37	
177	Hoàng Gia Bảo	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	18½	36½	
178	Lê Huỳnh Duy Anh	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	18	37	
179	Lê Đại Thành	Cần Thơ	3½	0	18	36	
180	Nguyễn Thụy Anh	Hải Dương	3½	0	18	35½	
181	Nguyễn Hoàng Vĩ	Đà Nẵng	3½	0	17½	40½	
182	Lữ Hoàng Khả Đức	Tt Tdtt Tài Năng Việt	3½	0	17½	40	
183	Lê Sỹ Gia Huy	Nghệ An	3½	0	17	37½	
184	Nguyễn Minh Sơn	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	17	36½	
185	Nguyễn Việt Cường	Gigachess	3½	0	16½	36½	
186	Lê Giang Phúc Tiến	Kiên Giang	3½	0	16½	35½	
187	Cao Kiến Bình	Đồng Nai	3½	0	15	35	
188	Trương Hiếu Nghĩa	Tt Tdtt Tài Năng Việt	3½	0	15	31½	
189	Phạm Quang Huy	Đà Nẵng	3½	0	14½	33	
190	Đặng Hoàng Gia	Kiên Giang	3½	0	14	35	
191	Huỳnh Xuân An	Đồng Nai	3½	0	13½	33½	
192	Bùi Tuấn Dũng	Nghệ An	3½	0	13	31	
193	Trần Quý Ngọc	Thành phố Huế	3½	0	12½	31	
194	Lê Phạm Tiến Minh	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	17½	35½	
195	Phạm Hoàng Bảo Khang	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	16	36	
196	Hồ Anh Quân	Quân Đội	3	0	15½	36	
197	Nguyễn Duy Khôi	Cần Thơ	3	0	15	39	
198	Phạm Quang Hùng	Kiên Giang	3	0	15	36	
199	Phạm Quốc Đạt	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	15	35	
200	Lê Sỹ Nguyên	Quân Đội	3	0	14	37	
201	Lê Phạm Khải Hoàn	Bà Rịa Vũng Tàu	3	0	14	33	
202	Nguyễn Lâm Phương Nam	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	14	32	
203	Lê Phùng Đức Tài	Đồng Nai	3	0	13½	33	
204	Lê Huy Bằng	Tt Cờ Vua Sài Gòn	3	0	13½	32	
205	Nguyễn Tấn Minh	Đồng Tháp	3	0	13	34	
206	Trần Võ Tâm Quân	Tt Tdtt Tài Năng Việt	3	0	13	31½	
207	Nguyễn Đặng Kiến Văn	Cần Thơ	3	0	12	36	
208	Đặng Đức Lâm	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	12	35	
209	Nguyễn Đức Minh	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	12	34	
210	Đàm Minh Quân	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	12	32½	
211	Huỳnh Gia Phú	Tt Tdtt Tài Năng Việt	3	0	10	30½	
212	Nguyễn Việt Hoàng Phúc	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	9½	30	
213	Cao Thanh Lâm	Tp. Hồ Chí Minh	2½	0	16½	42	
214	Kim Hùng Anh	Cần Thơ	2½	0	14	34½	
215	Vương Tuấn Khoa	Tp. Hồ Chí Minh	2½	0	13½	33	
216	Huỳnh Phú Thịnh	Tp. Hồ Chí Minh	2½	0	12½	32	
217	Nguyễn Quang Minh	Nghệ An	2½	0	12½	31	
218	Đinh Nguyễn Mạnh Hùng	Tp. Hồ Chí Minh	2½	0	9½	34½	
219	Nguyễn Tấn Trường	Đồng Tháp	2½	0	9½	25½	
220	Đặng Phú Hào	Cần Thơ	2½	0	9	29½	
221	Nguyễn Hoàng Thế Hưng	Cần Thơ	2½	0	8½	30	
222	Ngô Duy Khang	Nha Trang	2½	0	8½	29	
223	Trần Nguyễn Công Phúc	Lâm Đồng	2½	0	8½	27	
224	Phan Minh Triết	Đà Nẵng	2½	0	8	25	
225	Bùi Nguyễn Thiên Phúc	Cần Thơ	2½	0	7½	23½	



226	Phan Thiên Hải	Tp. Hồ Chí Minh	2	0	15	37½	
227	Nguyễn Trần Anh Minh	Lâm Đồng	2	0	10	28	
228	Võ Hồng Thiên Long	Cần Thơ	2	0	10	28	
229	Đoàn Duy Khiêm	Cần Thơ	2	0	9	35	
230	Phạm Ngọc Tùng Minh	Cần Thơ	2	0	9	29½	
231	Nguyễn Sỹ Nguyên	Cần Thơ	2	0	8	30	
232	Huỳnh Bảo Khang	Nha Trang	2	0	7	28	
233	Huỳnh Tấn Đạt	Tt Tdtt Tài Năng Việt	1½	0	8	30½	
234	Nguyễn Tiến Thành	Cần Thơ	1½	0	4½	22	
235	Lê Dương Quốc Khánh	Cần Thơ	1½	0	4	29	
236	Nguyễn Mai Chi	Quân Đội	½	0	4½	41	
237	Nguyễn Xuân Phương	Hà Nội	0	0	0	40½	
238	Hoàng Minh Hiếu	Tp. Hồ Chí Minh	0	0	0	40½	
239	Phạm Lê Duy Cẩn	Tp. Hồ Chí Minh	0	0	0	40½	
240	Hồ Xuân Quỳnh	Quân Đội	0	0	0	27½	

CỜ CHỚP - CÁ NHÂN NỮ

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	VĐK	PS	BH	Đẳng cấp
Nhất	Lương Hoàng Tú Linh	Bắc Giang	8	0	40	54	KT
Nhì	Phạm Lê Thảo Nguyên	Cần Thơ	7½	1	40½	52½	KT
Ba	Nguyễn Trần Ngọc Thủy	Đồng Tháp	7½	0	37½	53	KT
Ba	Hoàng Thị Bảo Trâm	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	40½	56	KT
5	Nguyễn Bình Vy	Hà Nội	7	0	39½	56	KT
6	Nguyễn Hồng Ngọc	Ninh Bình	7	0	38	55½	KT
6	Lương Phương Hạnh	Cần Thơ	7	0	37	54½	KT
8	Nguyễn Thanh Thủy Tiên	Hà Nội	7	0	35	50½	KT
9	Nguyễn Thị Phương Thảo	Đà Nẵng	7	0	34½	45½	KT
10	Nguyễn Hồng Anh	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	33	51½	KT
11	Tổng Thái Hoàng Ân	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	37	49½	KT
12	Bạch Ngọc Thùy Dương	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	35	51	KT
13	Đồng Khánh Linh	Ninh Bình	6½	0	33½	47½	KT
14	Bùi Ngọc Phương Nghi	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	32½	50	KT
15	Nguyễn Thị Mai Hưng	Bình Dương	6½	0	32½	49	KT
16	Vũ Nguyễn Bảo Linh	Hà Nội	6½	0	30	42½	KT
17	Phạm Thị Thu Hiền	Quảng Ninh	6	0	37	54½	C1
18	Nguyễn Thiên Ngân	Hà Nội	6	0	34½	46½	C1
19	Nguyễn Minh Chi	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	34	51	C1
20	Lê Thái Hoàng Ánh	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	33	51½	C1
21	Trần Thị Hồng Ngọc	Bắc Giang	6	0	33	49	C1
22	Vũ Bùi Thị Thanh Vân	Ninh Bình	6	0	32½	48	C1
23	Trần Hoàng Bảo An	Cần Thơ	6	0	31½	44½	C1
24	Lê Thái Nga	Thành phố Huế	6	0	31	47½	C1
25	Nguyễn Huỳnh Mai Hoa	Đồng Tháp	6	0	31	44	C1
26	Kiều Bích Thủy	Hà Nội	6	0	30	47	C1
27	Võ Mai Trúc	Bình Dương	6	0	30	45	C1
28	Nguyễn Thùy Linh	Bắc Giang	6	0	30	44	C1
29	Vũ Mỹ Linh	Hà Nội	6	0	30	43	C1
30	Nguyễn Ngô Liên Hương	Cần Thơ	6	0	29	43½	C1
31	Nguyễn Ngọc Hiền	Ninh Bình	6	0	28½	45½	C1
32	Nguyễn Ngọc Thùy Trang	Đồng Tháp	6	0	26½	42½	C1
33	Đỗ Hà Trang	Bắc Giang	6	0	25	38	C1
34	Nguyễn Thị Thanh An	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	34	54½	C1

35	Lê Đăng Bảo Ngọc	Ninh Bình	5½	0	31½	48	C1
36	Nguyễn Thị Tường Vân	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	30	45	C1
37	Nguyễn Thị Khánh Vân	Ninh Bình	5½	0	29½	40½	C1
38	Huỳnh Ngọc Thùy Linh	Bình Dương	5½	0	28½	43½	C1
39	Nguyễn Thị Thúy Quyên	Đồng Tháp	5½	0	28½	43	C1
40	Trần Thị Phương Anh	Bình Dương	5½	0	27½	43½	C1
41	Trần Mai Xuân Uyên	Đồng Tháp	5½	0	27½	43½	C1
42	Phan Nguyễn Hà Như	Bình Dương	5½	0	27	41	C1
43	Nguyễn Xuân Nhi	Cần Thơ	5½	0	26½	40½	C1
44	Bùi Linh Anh	Đồng Tháp	5½	0	25	34	C1
45	Nghiêm Thảo Tâm	Bà Rịa Vũng Tàu	5½	0	24½	40½	C1
46	Lê Minh Anh	Thành phố Huế	5½	0	24	39	C1
47	Huỳnh Ngọc Anh Thư	Đồng Tháp	5½	0	24	35½	C1
48	Phạm Trần Gia Thư	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	30	47½	C1
49	Trần Nguyễn Mỹ Tiên	Đồng Tháp	5	0	29	49	C1
50	Trương Thanh Vân	Nghệ An	5	0	29	47	C1
51	Đặng Bích Ngọc	Bình Dương	5	0	28½	46½	C1
52	Hầu Nguyễn Kim Ngân	Đồng Tháp	5	0	28½	44	C1
53	Quan Mỹ Linh	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	28	50	C1
54	Mai Hiếu Linh	Đồng Tháp	5	0	28	46	C1
55	Nguyễn Ngọc Vân Anh	Đồng Tháp	5	0	27½	47½	C1
56	Hồ Ngọc Vy	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	27	44	C1
57	Tống Thái Kỳ Ân	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	26½	42½	C1
58	Thiệu Gia Linh	Bắc Giang	5	0	25½	46½	C1
59	Nguyễn Linh Đan	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	25½	41	C1
60	Trần Phương Vi	Quảng Ninh	5	0	25	42½	C1
61	Nguyễn Anh Bảo Thy	Nghệ An	5	0	25	42	C1
62	Hoàng Nguyên Giang	Gia Đình Cờ Vua	5	0	24½	37½	C1
63	Ngô Xuân Quỳnh	Đồng Tháp	5	0	24	44½	C1
64	Phan Huyền Trang	Cần Thơ	5	0	23	43	C1
65	Đỗ Đình Hồng Chinh	Đồng Tháp	5	0	22	40	C1
66	Trần Lý Ngân Châu	Cần Thơ	5	0	21	41	C1
67	Phạm Bảo Châu	Quân Đội	5	0	21	39	C1
68	Nguyễn Thị Phương Uyên	Nghệ An	5	0	21	38½	C1
69	Nguyễn Thu Trang	Bình Dương	4½	0	28	46	C1
70	Hà Phương Hoàng Mai	Thành phố Huế	4½	0	27½	47½	C1
71	Tôn Nữ Quỳnh Dương	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	27½	44½	C1
72	Hoàng Thị Hải Anh	Bắc Giang	4½	0	27½	44	C1
73	Nguyễn Thị Minh Thư	Hà Nội	4½	0	27	48	C1
74	Lê Thị Thu Hường	Bình Dương	4½	0	27	46½	C1
75	Dương Ngọc Uyên	Cần Thơ	4½	0	26	43	C1
76	Ngô Thị Kim Tuyến	Quảng Ninh	4½	0	25½	45	C1
77	Võ Đình Khải My	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	24½	39½	C1
78	Nguyễn Thị Thúy	Hà Nội	4½	0	24	42	C1
79	Lê Hoàng Bảo Tú	Kiên Giang	4½	0	23½	46½	C1
80	Nguyễn Thị Phương Anh	Nghệ An	4½	0	23½	39½	C1
81	Nguyễn Đình Tâm Anh	Đà Nẵng	4½	0	23	45½	C1
82	Nguyễn Mạnh Quỳnh	Kiên Giang	4½	0	23	42	C1
83	Bùi Thị Kim Khánh	Quảng Ninh	4½	0	23	35½	C1
84	Lâm Bình Nguyên	Thành phố Huế	4½	0	22½	41	C1
85	Nguyễn Ngọc Hà Anh	Bắc Giang	4½	0	22	39½	C1
86	Bùi Thị Diệp Anh	Quảng Ninh	4½	0	21½	39	C1
87	Nguyễn Trần Thiên Vân	Đồng Nai	4½	0	20½	37½	C1

88	Lương Nhật Linh	Hà Nội	4½	0	20%	34	C1
89	Trương Nguyễn Thiên An	Đà Nẵng	4½	0	19%	38	C1
90	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	Hải Phòng	4½	0	19	38½	C1
91	Phạm Hương Nhi	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	16	39	C1
92	Nguyễn Khánh Hân	Cần Thơ	4½	0	15%	37½	C1
93	Nguyễn Trương Bảo Trân	Cần Thơ	4	0	27	49	C2
94	Đào Thiên Kim	Đồng Tháp	4	0	27	39½	C2
95	Ngô Minh Hằng	Thành phố Huế	4	0	24	40½	C2
96	Phan Quỳnh Mai	Quân Đội	4	0	23%	41½	C2
97	Phạm Thị Linh Nhâm	Bình Dương	4	0	22%	40	C2
98	Phan Dân Huyền	Bình Dương	4	0	22	41½	C2
99	Trần Ngọc Minh Khuê	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	22	37½	C2
100	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Cần Thơ	4	0	21%	42	C2
101	Nguyễn Hà Phương	Quảng Ninh	4	0	21	43	C2
102	Phan Ngọc Bảo Châu	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	21	38½	C2
103	Dương Ngọc Ngà	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	20%	42	C2
104	Phạm Ngọc Tùng Lan	Cần Thơ	4	0	20	41½	C2
105	Phạm Quỳnh Anh	Quảng Ninh	4	0	20	37	C2
106	Nguyễn Mai Chi	Quân Đội	4	0	19%	41	C2
107	Trần Dương Hoàng Ngân	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	19	41½	C2
108	Trần Thanh Thảo	Kiên Giang	4	0	17	40½	C2
109	Nguyễn Thanh Lam	Thành phố Huế	4	0	17	37	C2
110	Lê Nhật Linh Đan	Nha Trang	4	0	17	35	C2
111	Trần Nhã Phương	Đà Nẵng	4	0	17	32½	C2
112	Trần Hoàng Bảo Ngọc	Đà Nẵng	4	0	17	31½	C2
113	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Quân Đội	4	0	16%	34½	C2
114	Mai Nhất Thiên Kim	Cần Thơ	4	0	16	36	C2
115	Nguyễn Uyên Nhi	Hải Dương	4	0	16	35	C2
116	Phạm Thị Ngọc Diễm	Bắc Giang	4	0	16	35	C2
117	Trương Trần Loan Ngọc	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	16	34½	C2
118	Lý Khả Hân	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	16	29	C2
119	Trần Kim An	Bà Rịa Vũng Tàu	4	0	11%	29½	C2
120	Nguyễn Hồng Hà My	Gia Đình Cờ Vua	3½	0	19	37½	
121	Lê Hải My	Đà Nẵng	3½	0	19	36	
122	Đào Lê Bảo Ngân	Bến Tre	3½	0	18%	37	
123	Đinh Ngọc Chi	Ninh Bình	3½	0	17%	36½	
124	Phạm Thiên Thanh	Kiên Giang	3½	0	17	40%	
125	Thái Ngọc Phương Minh	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	16%	37	
126	Nguyễn Phạm Minh Thư	Đồng Nai	3½	0	16	36	
127	Trần Mai Hân	Bắc Giang	3½	0	16	34	
128	Huỳnh Lê Khánh Ngọc	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	15%	36	
129	Nguyễn Hà Phương	Hải Dương	3½	0	14%	37½	
130	Phạm Khánh Vy	Gia Đình Cờ Vua	3½	0	14	31	
131	Nguyễn Nhật Anh	Ninh Bình	3½	0	11	29%	
132	Nguyễn Thiên Ngân	Kiên Giang	3	0	17	39%	
133	Dương Ngọc Mai	Bắc Giang	3	0	16%	36½	
134	Trịnh Thiên Kim	Kiên Giang	3	0	16	39%	
135	Trương Bối Diệp	Nghệ An	3	0	16	36	
136	Đỗ Kiều Linh Nhi	Kiên Giang	3	0	16	35½	
137	Đào Nhật Minh	Hải Phòng	3	0	15	38½	
138	Lê Hồng Ân	Cần Thơ	3	0	15	38	
139	Dương Nguyễn Hà Phương	Đồng Nai	3	0	15	36½	
140	Đỗ Ngọc Thiên Phúc	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	15	36	

141	Lê Hoàng Khánh	Bắc Giang	3	0	14	34	
142	Đỗ Kiều Trang Thư	Kiên Giang	3	0	14	30½	
143	Vũ Đỗ Cẩm Tú	Hải Dương	3	0	13	36	
144	Võ Hồng Thiên Ngọc	Cần Thơ	3	0	12	33	
145	Nguyễn Vũ Xuân Anh	Nha Trang	3	0	11	27	
146	Cao Huỳnh Bảo Trân	Cần Thơ	3	0	10	28	
147	Đặng Phùng Nam Phương	Thành phố Huế	3	0	9	27	
148	Lê Khánh Ngân	Hải Dương	3	0	8	22½	
149	Nguyễn Ngọc Trúc Quỳnh	Đồng Nai	2½	0	15	35½	
150	Lê Khánh Ly	Hải Dương	2½	0	10	29	
151	Dương Hoàng Minh Anh	Tp. Hồ Chí Minh	2½	0	9	35½	
152	Đàm Mộc Tiên	Hải Phòng	2	0	10	33½	
153	Nguyễn Minh Anh	Hải Phòng	2	0	10	31	
154	Phạm Kim Hoa	Nha Trang	2	0	10	28	
155	Bùi Nguyễn An Nhiên	Cần Thơ	2	0	9	28	
156	Nguyễn Anh Tuệ Nhi	Nghệ An	2	0	8	28	
157	Nguyễn Lê Mi Sa	Nghệ An	2	0	7½	30½	
158	Đinh Lê Minh Thy	Tt Tdtt Tài Năng Việt	2	0	7	30½	
159	Lê Đặng Minh Hà	Tp. Hồ Chí Minh	2	0	7	26	
160	Nguyễn Phạm Tuệ Lam	Nha Trang	1½	0	10½	35½	
161	Nguyễn Thị Kiều	Tp. Hồ Chí Minh	1	0	3	22	
162	Phạm Nguyễn Thái An	Tp. Hồ Chí Minh	0	0	0	40½	
163	Thân Thị Khánh Huyền	Bắc Giang	0	0	0	40½	
164	Võ Từ Diễm Quỳnh	Cần Thơ	0	0	0	25½	

CỜ CHỚP - CÁ NHÂN NAM

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	VĐK	PS	BH	Đẳng cấp
Nhất	Nguyễn Ngọc Trường Sơn	Cần Thơ	8	0	40	54	KT
Nhì	Đặng Anh Minh	Tp. Hồ Chí Minh	7½	0	41	51	KT
Ba	Trần Đăng Minh Quang	Hà Nội	7½	0	40½	55½	KT
Ba	Trần Võ Quốc Bảo	Tp. Hồ Chí Minh	7½	0	39½	54	KT
5	Nguyễn Nam Kiệt	Hà Nội	7½	0	38½	48½	KT
6	Trần Minh Thắng	Hà Nội	7½	0	34	45½	KT
7	Ngô Đức Trí	Hà Nội	7	0	41½	58	KT
8	Đặng Hoàng Sơn	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	39	55	KT
9	Phạm Trường Phú	Hà Nội	7	0	37	51½	KT
10	Nguyễn Mạnh Trường	Bà Rịa Vũng Tàu	7	0	36½	50½	KT
11	Trần Mạnh Tiến	Cần Thơ	7	0	34	50	KT
12	Trần Tuấn Minh	Hà Nội	7	0	33½	51½	KT
13	Bành Gia Huy	Hà Nội	7	0	33	49	KT
14	Lê Hữu Thái	Lâm Đồng	7	0	29	40½	KT
15	Nguyễn Quang Minh	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	39	56½	KT
16	Võ Phạm Thiên Phúc	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	36	54	KT
17	Bùi Trọng Hào	Hải Dương	6½	0	35	53	KT
18	Lê Trí Kiên	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	35	48	KT
19	Tô Nhật Minh	Cần Thơ	6½	0	34½	49	KT
20	Nguyễn Đình Trung	Quân Đội	6½	0	33	46½	KT
21	Nguyễn Đức Việt	Hà Nội	6½	0	32½	44½	KT
22	Nguyễn Huỳnh Minh Huy	Cần Thơ	6½	0	31	46½	KT
23	Trịnh Hoàng Lâm	Gia Đình Cờ Vua	6½	0	30½	46	KT
24	Trần Quốc Phú	Đà Nẵng	6½	0	30	44	KT
25	Nguyễn Xuân Phương	Hà Nội	6½	0	29½	41	KT

26	Nguyễn Hạ Thị Hải	Đà Nẵng	6½	0	29	44	KT
27	Nguyễn Văn Huy	Hà Nội	6	0	35½	53	C1
28	Đồng Bảo Nghĩa	Bắc Giang	6	0	34	52	C1
29	Nguyễn Huỳnh Tuấn Hải	Đồng Tháp	6	0	33	51	C1
30	Bùi Quang Huy	Quân Đội	6	0	33	49½	C1
31	Ngô Thanh Tùng	Thành phố Huế	6	0	32½	49½	C1
32	Nguyễn Thái Sơn	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	32½	48½	C1
33	Nguyễn Quốc Hy	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	32½	47½	C1
34	Nguyễn Đức Hòa	Quân Đội	6	0	31½	52½	C1
35	Nguyễn Vương Tùng Lâm	Hà Nội	6	0	31½	46	C1
36	Nguyễn Tùng Quân	Lâm Đồng	6	0	31½	46	C1
37	Phan Bá Thành Công	Đà Nẵng	6	0	31	47½	C1
38	Nguyễn Mạnh Đức	Hà Nội	6	0	30	43	C1
39	Trần Minh Hiếu	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	29½	43½	C1
40	Nguyễn Lương Vũ	Đà Nẵng	6	0	29	46½	C1
41	Nguyễn Huỳnh Minh Thiên	Hà Nội	6	0	29	45½	C1
42	Phạm Minh Hiếu	Đồng Nai	6	0	29	45	C1
43	Nguyễn Hữu Hoàng Anh	Lâm Đồng	6	0	29	45	C1
44	Đỗ An Hòa	Ninh Bình	6	0	29	43	C1
45	Trần Phát Đạt	Đồng Tháp	6	0	28	40	C1
46	Châu Văn Khải Hoàn	Thành phố Huế	6	0	27	42	C1
47	Nguyễn Duy Đạt	Vietchess	6	0	27	41	C1
48	Hoàng Tấn Đức	Quân Đội	6	0	25	38	C1
49	Nguyễn Anh Huy	Cần Thơ	6	0	25	36½	C1
50	Huỳnh Lâm Bình Nguyên	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	34	51	C1
51	Nguyễn Thành Nghĩa	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	34	50½	C1
52	Từ Hoàng Thông	TP. Hồ Chí Minh	5½	0	33½	54½	C1
53	Trần Ngọc Lâm	Hà Nội	5½	0	33	50½	C1
54	Nguyễn Hoàng Nam	Quân Đội	5½	0	32½	48	C1
55	Lương Giang Sơn	Thành phố Huế	5½	0	31½	51	C1
56	Nguyễn Phước Tâm	Cần Thơ	5½	0	31½	48	C1
57	Lại Đức Minh	Gigachess	5½	0	31	46½	C1
58	Lâm Đức Hải Nam	Đà Nẵng	5½	0	31	46½	C1
59	Vũ Xuân Hoàng	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	30	49	C1
60	Lê Phan Hoàng Quân	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	29	45½	C1
61	Nguyễn Hoàng Hiệp	Hà Nội	5½	0	28½	41½	C1
62	Nguyễn Đắc Nguyên Dũng	Thành phố Huế	5½	0	28	46	C1
63	Cao Sang	Lâm Đồng	5½	0	28	44½	C1
64	Hoàng Lê Minh Bảo	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	27½	44	C1
65	Nguyễn Thế Tuấn Anh	Bà Rịa Vũng Tàu	5½	0	27½	43	C1
66	Bùi Minh Quân	Nha Trang	5½	0	27	49½	C1
67	Bùi Nhật Tân	Lâm Đồng	5½	0	27	45½	C1
68	Nguyễn Anh Dũng (Gm)	Quảng Ninh	5½	0	27	44	C1
69	Lê Ngọc Hiếu	Bình Dương	5½	0	27	39	C1
70	Trần Nguyễn Đăng Khoa	Đồng Tháp	5½	0	27	38	C1
71	Vũ Bá Khôi	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	26½	45	C1
72	Phan Trần Khôi Nguyên	Đà Nẵng	5½	0	24½	40	C1
73	Đặng Ngọc Minh	Bắc Giang	5½	0	24	43	C1
74	Hoàng Tấn Vinh	Quân Đội	5½	0	21½	33½	C1
75	Phan Trọng Bình	Bà Rịa Vũng Tàu	5	0	33	49	C1
76	Phạm Xuân Đạt	Hà Nội	5	0	32	51½	C1
77	Nguyễn Văn Toàn Thành	Quân Đội	5	0	31	48½	C1
78	Nguyễn Văn Hải	Hà Nội	5	0	31	48	C1

79	An Đình Minh	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	29	50	C1
80	Lê Huỳnh Tuấn Khang	Đồng Tháp	5	0	29	48½	C1
81	Huỳnh Lê Minh Hoàng	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	29	47	C1
82	Bùi Đức Huy	Bà Rịa Vũng Tàu	5	0	29	46½	C1
83	Lê Minh Tú	Quân Đội	5	0	29	44½	C1
84	Nguyễn Anh Dũng	Quảng Ninh	5	0	29	44½	C1
85	Lê Anh Tú	Hà Nội	5	0	27½	47½	C1
86	Võ Huỳnh Thiên	Cần Thơ	5	0	27	45½	C1
87	Nguyễn Lê Nguyên	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	27	45	C1
88	Vũ Quang Quyền	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	27	44½	C1
89	Nguyễn Minh	Vietchess	5	0	27	44	C1
90	Nguyễn Trọng Hùng	Bà Rịa Vũng Tàu	5	0	27	44	C1
91	Trần Nguyễn Đăng Khoa	Đà Nẵng	5	0	27	43½	C1
92	Đỗ Tiến Quang Minh	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	26	41	C1
93	Đoàn Văn Đức	Quân Đội	5	0	25½	39	C1
94	Trần Tuấn Khang	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	25	43	C1
95	Trần Ngọc Minh Duy	Đồng Nai	5	0	25	42	C1
96	Nguyễn Lê Nhật Huy	Đồng Tháp	5	0	25	40½	C1
97	Nguyễn Nhật Huy	Cần Thơ	5	0	25	38	C1
98	Lê Dương Quốc Bình	Cần Thơ	5	0	24½	40	C1
99	Nguyễn Hoàng Đức	Quảng Ninh	5	0	24½	39½	C1
100	Nguyễn Đoàn Minh Bằng	Tt Tdtt Tài Năng Việt	5	0	24	43	C1
101	Trần Lý Khôi Nguyên	Cần Thơ	5	0	24	43	C1
102	Nguyễn Thanh Liêm	Cần Thơ	5	0	24	41	C1
103	Nguyễn Hữu Khang	Đà Nẵng	5	0	24	39½	C1
104	Bùi Đăng Khoa	Đồng Tháp	5	0	24	37	C1
105	Nguyễn Trường Phúc	Cần Thơ	5	0	23	40	C1
106	Hoàng Quốc Khánh	Bắc Giang	4½	0	29	45½	C1
107	Bùi Trần Minh Khang	Tt Tdtt Tài Năng Việt	4½	0	27½	47½	C1
108	Nguyễn Xuân Vinh	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	27½	47	C1
109	Nguyễn Việt Cường	Gigachess	4½	0	27	50	C1
110	Nguyễn Nhất Khương	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	26½	42	C1
111	Nguyễn Gia Khánh	Đà Nẵng	4½	0	26	50½	C1
112	Phạm Chương	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	26	48	C1
113	Lương Duy Lộc	Đà Nẵng	4½	0	25½	42½	C1
114	Nguyễn Trường An Khang	Hà Nội	4½	0	25½	42	C1
115	Tổng Thái Hùng	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	24½	43	C1
116	Lê Khắc Hoàng Long	Kiên Giang	4½	0	24½	40	C1
117	Phạm Anh Tuấn	Lâm Đồng	4½	0	24½	39	C1
118	Huỳnh Văn Huy	Thành phố Huế	4½	0	23½	44	C1
119	Trịnh Nguyên Lãm	Nha Trang	4½	0	23½	43	C1
120	Bùi Tuấn Kiệt	Nghệ An	4½	0	23½	41	C1
121	Trần Xuân Tư	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	23½	38½	C1
122	Lâm Gia Huy	Bà Rịa Vũng Tàu	4½	0	23½	38½	C1
123	Lê Vĩnh Trí	Quân Đội	4½	0	23	37	C1
124	Phạm Lê Duy Cẩn	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	22½	46	C1
125	Phùng Đức Anh	Bình Dương	4½	0	22½	45½	C1
126	Phạm Gia Tường	Bình Thuận	4½	0	22½	42	C1
127	Thái Minh Hải	Lâm Đồng	4½	0	22½	38	C1
128	Lê Minh Hoàng Chính	Cần Thơ	4½	0	21½	40½	C1
129	Trần Phạm Quang Minh	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	21½	36	C1
130	Nguyễn Văn Quân	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	21	35	C1
131	Phan Hoàng Bách	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	20½	42½	C1

132	Phạm Quang Hùng	Kiên Giang	4½	0	20%	39%	C1
133	Nguyễn Kiện Toàn	Đồng Nai	4½	0	20%	39%	C1
134	Nguyễn Trí Thịnh	Kiên Giang	4½	0	20	40%	C1
135	Nguyễn Thái Bình	Quân Đội	4½	0	20	37	C1
136	Lê Quang Minh	Cần Thơ	4½	0	19½	39	C1
137	Nguyễn Phúc Hoàng	Đồng Nai	4½	0	18½	37	C1
138	Đặng Đức Lâm	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	18½	37	C1
139	Ngô Thanh Tú	Thành phố Huế	4½	0	18½	34½	C1
140	Phan Trọng Đức	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	17½	36½	C1
141	Hồ Nguyễn Minh Hiếu	Đồng Tháp	4½	0	17½	36	C1
142	Phan Thiên Hải	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	16½	36½	C1
143	Nguyễn Tấn Thịnh	Thành phố Huế	4	0	24	43	C2
144	Nguyễn Hoàng Minh	Vietchess	4	0	22	43½	C2
145	Phan Minh Triều	Bình Dương	4	0	22	42	C2
146	Huỳnh Bảo Long	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	22	42	C2
147	Vũ Phi Hùng	Quảng Ninh	4	0	22	39½	C2
148	Nguyễn Hoàng Vĩ	Đà Nẵng	4	0	21	44½	C2
149	Phạm Bảo An	Quân Đội	4	0	21	44½	C2
150	Hồ Nhật Vinh	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	21	42½	C2
151	Vũ Giang Minh Đức	Quảng Ninh	4	0	21	40½	C2
152	Trương Tuấn Kiệt	Thành phố Huế	4	0	21	39½	C2
153	Nguyễn Hoàng Long	Quân Đội	4	0	21	38½	C2
154	Phạm Hồng Đức	Cần Thơ	4	0	20%	36	C2
155	Thái Hồ Tấn Minh	Đồng Nai	4	0	20	40	C2
156	Phạm Hải Minh	Đà Nẵng	4	0	20	39	C2
157	Phạm Đức Minh	Hải Dương	4	0	19	42½	C2
158	Lê Huy Hải	Quảng Ninh	4	0	19	40½	C2
159	Cao Kiến Bình	Đồng Nai	4	0	19	34½	C2
160	Nguyễn Nam Long	Cần Thơ	4	0	19	32½	C2
161	Nguyễn Phúc Khang	Bến Tre	4	0	18½	38	C2
162	Lê Huỳnh Duy Anh	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	18½	35½	C2
163	Nguyễn Tiến Thành	Kiên Giang	4	0	18	39	C2
164	Trần Quốc Thịnh	Bến Tre	4	0	18	38½	C2
165	Hoàng Gia Bảo	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	18	38	C2
166	Trần Tường Quang Đăng	Kiên Giang	4	0	18	36½	C2
167	Phan Đăng Anh Hào	Thành phố Huế	4	0	18	36	C2
168	Đoàn Duy Khiêm	Cần Thơ	4	0	18	34½	C2
169	Nguyễn Đỗ Minh Trí	Đồng Nai	4	0	18	34	C2
170	Nguyễn Văn Đức Khang	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	17½	39	C2
171	Nguyễn Thanh San	Hà Nội	4	0	17	41½	C2
172	Nguyễn Hoàng Phúc	Nha Trang	4	0	16	33½	C2
173	Phạm Hoàng Bảo Khang	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	16	30½	C2
174	Phạm Quốc Đạt	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	14	31½	C2
175	Lê Phạm Khải Hoàn	Bà Rịa Vũng Tàu	4	0	14	29	C2
176	Cao Thanh Lâm	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	13	27	C2
177	Lê Thị Như Quỳnh	Lâm Đồng	4	0	12	30	C2
178	Lê Giang Phúc Tiến	Kiên Giang	3½	0	21½	44½	
179	Biện Hoàng Gia Phú	Đồng Nai	3½	0	19½	42	
180	Lê Nhật Minh	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	19½	41½	
181	Nguyễn Thụy Anh	Hải Dương	3½	0	19½	41½	
182	Nguyễn Hoàng Huy	Cần Thơ	3½	0	19½	40½	
183	Nguyễn Phúc Cao Danh	Cần Thơ	3½	0	18	35½	
184	Huỳnh Xuân An	Đồng Nai	3½	0	17½	38	

185	Nguyễn Tấn Minh	Đồng Tháp	3½	0	17½	36½	
186	Trần Thiện Phúc	Đồng Nai	3½	0	16	38½	
187	Hà Đức Mạnh	Quân Đội	3½	0	16	33½	
188	Trần Nguyễn Công Phúc	Lâm Đồng	3½	0	15½	32½	
189	Đặng Hoàng Gia	Kiên Giang	3½	0	15	34½	
190	Nguyễn Văn Nhật Linh	Bà Rịa Vũng Tàu	3½	0	14½	32	
191	Nguyễn Đức Minh	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	14	33½	
192	Dương Hoàng Nhật Minh	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	13	33	
193	Đinh Minh Đức	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	13	32½	
194	Đỗ Tấn Sang	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	12	32	
195	Dương Thiện Chương	Bình Dương	3	0	23	41½	
196	Hồ Anh Quân	Quân Đội	3	0	18	39½	
197	Trần Vũ Lê Kha	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	18	39½	
198	Lữ Hoàng Khả Đức	Tt Tdtt Tài Năng Việt	3	0	18	36½	
199	Lê Công Thắng	Đà Nẵng	3	0	16½	39	
200	Trương Hiếu Nghĩa	Tt Tdtt Tài Năng Việt	3	0	16	38½	
201	Lê Sỹ Gia Huy	Nghệ An	3	0	16	37	
202	Vương Tuấn Khoa	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	16	36	
203	Nguyễn Quang Minh	Nghệ An	3	0	15	38½	
204	Lê Đăng Khôi	Cần Thơ	3	0	15	37½	
205	Phạm Quang Huy	Đà Nẵng	3	0	15	37½	
206	Bùi Tuấn Dũng	Nghệ An	3	0	15	35	
207	Đàm Minh Quân	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	15	32½	
208	Huỳnh Gia Phú	Tt Tdtt Tài Năng Việt	3	0	14	36	
209	Lê Sỹ Nguyên	Quân Đội	3	0	14	34	
210	Nguyễn Minh Sơn	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	14	32	
211	Nguyễn Hoàng Thế Hưng	Cần Thơ	3	0	14	32	
212	Trần Quý Ngọc	Thành phố Huế	3	0	13	34	
213	Nguyễn Trần Anh Minh	Lâm Đồng	3	0	13	30½	
214	Nguyễn Viết Hoàng Phúc	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	12	35	
215	Trần Quang Huy	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	12	34	
216	Huỳnh Phú Thịnh	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	12	31½	
217	Lim Tuấn Sang	Kiên Giang	3	0	12	31	
218	Trần Võ Tâm Quân	Tt Tdtt Tài Năng Việt	3	0	10	29½	
219	Lê Huy Bằng	Tt Cờ Vua Sài Gòn	3	0	10	28½	
220	Phan Nhật Anh	Kiên Giang	3	0	9	27½	
221	Lê Phạm Tiến Minh	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	8	30½	
222	Lê Phùng Đức Tài	Đồng Nai	2½	0	14½	37	
223	Nguyễn Vũ Lâm	Tt Tdtt Tài Năng Việt	2½	0	13½	34½	
224	Nguyễn Đặng Kiến Văn	Cần Thơ	2½	0	12½	32	
225	Kim Hùng Anh	Cần Thơ	2½	0	11½	33	
226	Lê Đại Thành	Cần Thơ	2½	0	11	33½	
227	Huỳnh Tấn Đạt	Tt Tdtt Tài Năng Việt	2½	0	10½	32	
228	Lê Duy Cường	Tp. Hồ Chí Minh	2½	0	10½	30½	
229	Phan Minh Triết	Đà Nẵng	2½	0	10	28½	
230	Đinh Nguyễn Mạnh Hùng	Tp. Hồ Chí Minh	2½	0	7½	26	
231	Trần Hoàng Quốc Kiên	Kiên Giang	2½	0	7½	23½	
232	Ngô Duy Khang	Nha Trang	2	0	11	31	
233	Nguyễn Sỹ Nguyên	Cần Thơ	2	0	11	30½	
234	Nguyễn Duy Khôi	Cần Thơ	2	0	10	34	
235	Huỳnh Bảo Khang	Nha Trang	2	0	8½	27	
236	Võ Hồng Thiên Long	Cần Thơ	2	0	7	26½	
237	Vũ Hạo Nhiên	Tp. Hồ Chí Minh	2	0	7	26	

238	Phạm Ngọc Tùng Minh	Cần Thơ	2	0	6	22½	
239	Nguyễn Lâm Phương Nam	Tp. Hồ Chí Minh	1½	0	9½	30	
240	Đặng Phú Hào	Cần Thơ	1½	0	7	25	
241	Lê Dương Quốc Khánh	Cần Thơ	1½	0	6	31½	
242	Nguyễn Tấn Trường	Đồng Tháp	1½	0	5½	23	
243	Nguyễn Tiến Thành	Cần Thơ	1	0	6	27½	
244	Trần Nguyễn Bảo Khanh	Đồng Tháp	0	0	0	38	
245	Hồ Xuân Quỳnh	Quân Đội	0	0	0	27½	
246	Bùi Nguyễn Thiên Phúc	Cần Thơ	0	0	0	26	

CỜ SIÊU CHỚP - CÁ NHÂN NỮ

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	VĐK	PS	BH	Đẳng cấp
Nhất	Nguyễn Hồng Anh	Tp. Hồ Chí Minh	8½	0	41½	54	KT
Nhì	Hoàng Thị Bảo Trâm	Tp. Hồ Chí Minh	7½	0	39	55	KT
Ba	Phạm Lê Thảo Nguyên	Cần Thơ	7	0	40	57	KT
Ba	Lương Phương Hạnh	Cần Thơ	7	0	38½	54	KT
5	Nguyễn Bình Vy	Hà Nội	7	0	37½	52½	KT
6	Đồng Khánh Linh	Ninh Bình	7	0	36½	52½	KT
6	Lê Thái Hoàng Ánh	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	36	53	KT
8	Nguyễn Linh Đan	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	35½	50	KT
9	Tống Thái Hoàng Ân	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	33½	49½	KT
10	Bạch Ngọc Thùy Dương	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	33	46	KT
11	Nguyễn Thị Mai Hưng	Bình Dương	6½	0	38	55	KT
12	Nguyễn Ngọc Hiền	Ninh Bình	6½	0	37	54	KT
13	Nguyễn Hồng Ngọc	Ninh Bình	6½	0	35½	50½	KT
14	Vũ Nguyễn Bảo Linh	Hà Nội	6½	0	32	50	KT
15	Nguyễn Lê Cẩm Hiền	Quảng Ninh	6½	0	31	44½	KT
16	Nguyễn Thanh Thủy Tiên	Hà Nội	6½	0	30½	44½	KT
17	Lê Đặng Bảo Ngọc	Ninh Bình	6½	0	28½	43	KT
18	Trương Thanh Vân	Nghệ An	6	0	37	54½	C1
19	Đặng Bích Ngọc	Bình Dương	6	0	34	51½	C1
20	Vương Quỳnh Anh	Hà Nội	6	0	34	49	C1
21	Nguyễn Hà Khánh Linh	Thành phố Huế	6	0	33	49½	C1
22	Đào Thiên Kim	Đồng Tháp	6	0	32½	48½	C1
23	Bùi Thị Ngọc Chi	Ninh Bình	6	0	32	48	C1
24	Kiều Bích Thủy	Hà Nội	6	0	32	46	C1
25	Võ Mai Trúc	Bình Dương	6	0	31½	54	C1
26	Bùi Ngọc Phương Nghi	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	31	45½	C1
27	Lê Minh Anh	Thành phố Huế	6	0	29	45½	C1
28	Bùi Thị Diệp Anh	Quảng Ninh	6	0	29	43	C1
29	Mai Hiếu Linh	Đồng Tháp	6	0	28½	43	C1
30	Phan Nguyễn Hà Như	Bình Dương	6	0	28	41½	C1
31	Lê Thùy An	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	28	38½	C1
32	Nguyễn Thị Tường Vân	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	25	39	C1
33	Nguyễn Anh Bảo Thy	Nghệ An	5½	0	35½	50½	C1
34	Phạm Thị Thu Hiền	Quảng Ninh	5½	0	32½	49	C1
35	Nguyễn Ngô Liên Hương	Cần Thơ	5½	0	31½	45½	C1
36	Trần Thị Hồng Ngọc	Bắc Giang	5½	0	31	50½	C1
37	Tôn Nữ Quỳnh Dương	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	30	46½	C1
38	Nguyễn Trần Ngọc Thủy	Đồng Tháp	5½	0	29	47½	C1
39	Nguyễn Thị Phương Anh	Nghệ An	5½	0	29	43	C1
40	Huỳnh Ngọc Thùy Linh	Bình Dương	5½	0	28½	44½	C1

41	Hoàng Thị Hải Anh	Bắc Giang	5½	0	28	48	C1
42	Lê Thái Nga	Thành phố Huế	5½	0	28	47½	C1
43	Trần Hoàng Bảo An	Cần Thơ	5½	0	27½	40½	C1
44	Nghiêm Thảo Tâm	Bà Rịa Vũng Tàu	5½	0	26½	42½	C1
45	Nguyễn Huỳnh Mai Hoa	Đồng Tháp	5½	0	26	41½	C1
46	Lương Nhật Linh	Hà Nội	5½	0	25½	40	C1
47	Hầu Nguyễn Kim Ngân	Đồng Tháp	5	0	32	46	C1
48	Lê Thị Thu Hường	Bình Dương	5	0	30	49	C1
49	Nguyễn Thị Thúy	Hà Nội	5	0	30	49	C1
50	Hồ Ngọc Vy	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	29	46	C1
51	Trần Thị Phương Anh	Bình Dương	5	0	27½	43½	C1
52	Trần Nguyễn Mỹ Tiên	Đồng Tháp	5	0	26½	43	C1
53	Dương Ngọc Uyên	Cần Thơ	5	0	26	45½	C1
54	Vũ Mỹ Linh	Hà Nội	5	0	26	43½	C1
55	Nguyễn Xuân Nhi	Cần Thơ	5	0	26	41½	C1
56	Hoàng Thị Út	Bắc Giang	5	0	26	41½	C1
57	Nguyễn Ngọc Thùy Trang	Đồng Tháp	5	0	25	41	C1
58	Nguyễn Thị Thúy Quyên	Đồng Tháp	5	0	25	40½	C1
59	Nguyễn Thùy Linh	Bắc Giang	5	0	25	39½	C1
60	Nguyễn Hồng Hà My	Gia Đình Cờ Vua	5	0	25	39	C1
61	Võ Đình Khải My	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	24½	37½	C1
62	Phạm Hương Nhi	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	24	43	C1
63	Nguyễn Trương Bảo Trân	Cần Thơ	5	0	23	39½	C1
64	Huỳnh Ngọc Anh Thư	Đồng Tháp	5	0	23	39½	C1
65	Nguyễn Thu Trang	Bình Dương	5	0	23	37	C1
66	Trần Phương Vi	Quảng Ninh	5	0	22	38	C1
67	Nguyễn Ngọc Vân Anh	Đồng Tháp	5	0	20	36½	C1
68	Nguyễn Mạnh Quỳnh	Kiên Giang	5	0	19	39	C1
69	Nguyễn Thị Minh Thư	Hà Nội	4½	0	26½	46½	C1
70	Tổng Thái Kỳ Ân	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	26½	46	C1
71	Nguyễn Minh Chi	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	26½	44	C1
72	Bùi Thị Kim Khánh	Quảng Ninh	4½	0	26	45½	C1
73	Ngô Minh Hằng	Thành phố Huế	4½	0	25½	45	C1
74	Đỗ Kiều Linh Nhi	Kiên Giang	4½	0	25½	44	C1
75	Phạm Trần Gia Thư	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	25½	43½	C1
76	Trần Hoàng Bảo Ngọc	Đà Nẵng	4½	0	25	38	C1
77	Đỗ Hà Trang	Bắc Giang	4½	0	24½	39	C1
78	Nguyễn Thị Thanh An	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	23½	42	C1
79	Trần Dương Hoàng Ngân	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	21½	43½	C1
80	Quan Mỹ Linh	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	20½	42½	C1
81	Trương Trần Loan Ngọc	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	20½	41½	C1
82	Phạm Bảo Châu	Quân Đội	4½	0	20½	37½	C1
83	Bùi Linh Anh	Đồng Tháp	4½	0	20	41	C1
84	Phan Huyền Trang	Cần Thơ	4½	0	20	41	C1
85	Nguyễn Trần Thiên Vân	Đồng Nai	4½	0	20	37	C1
86	Dương Ngọc Mai	Bắc Giang	4½	0	19	35	C1
87	Nguyễn Thị Khánh Vân	Ninh Bình	4½	0	17	33½	C1
88	Nguyễn Mai Chi	Quân Đội	4	0	22	43	C2
89	Phạm Quỳnh Anh	Quảng Ninh	4	0	22	39	C2
90	Phan Dân Huyền	Bình Dương	4	0	22	39	C2
91	Phạm Thiên Thanh	Kiên Giang	4	0	22	38½	C2
92	Đỗ Đình Hồng Chính	Đồng Tháp	4	0	22	34	C2
93	Lê Hải My	Đà Nẵng	4	0	21	43	C2



94	Trần Lý Ngân Châu	Cần Thơ	4	0	21	42½	C2
95	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	Hải Phòng	4	0	21	42	C2
96	Phạm Thị Linh Nhâm	Bình Dương	4	0	21	41½	C2
97	Nguyễn Hà Phương	Quảng Ninh	4	0	21	41	C2
98	Phạm Ngọc Tùng Lan	Cần Thơ	4	0	20	40	C2
99	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Quân Đội	4	0	20	39	C2
100	Thái Ngọc Phương Minh	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	20	37½	C2
101	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Cần Thơ	4	0	20	37	C2
102	Trương Nguyễn Thiên An	Đà Nẵng	4	0	19½	38	C2
103	Trần Thanh Thảo	Kiên Giang	4	0	18	42	C2
104	Vũ Đỗ Cẩm Tú	Hải Dương	4	0	18	33	C2
105	Nguyễn Ngọc Hà Anh	Bắc Giang	4	0	17	36½	C2
106	Đinh Ngọc Chi	Ninh Bình	4	0	17	36½	C2
107	Trần Nhã Phương	Đà Nẵng	4	0	17	32	C2
108	Đào Nhật Minh	Hải Phòng	4	0	15½	31	C2
109	Nguyễn Uyên Nhi	Hải Dương	4	0	15	32½	C2
110	Lâm Bình Nguyên	Thành phố Huế	3½	0	18½	40½	
111	Nguyễn Thị Phương Uyên	Nghệ An	3½	0	18½	40	
112	Lê Nhật Linh Đan	Nha Trang	3½	0	18½	38½	
113	Nguyễn Ngọc Trúc Quỳnh	Đồng Nai	3½	0	18	43½	
114	Phạm Thị Ngọc Diễm	Bắc Giang	3½	0	17½	40	
115	Huỳnh Lê Khánh Ngọc	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	17	37	
116	Nguyễn Đình Tâm Anh	Đà Nẵng	3½	0	17	36½	
117	Đào Lê Bảo Ngân	Bến Tre	3½	0	16½	35½	
118	Thiệu Gia Linh	Bắc Giang	3½	0	16	35	
119	Phan Ngọc Bảo Châu	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	16	33½	
120	Nguyễn Thanh Lam	Thành phố Huế	3½	0	15½	38½	
121	Phan Quỳnh Mai	Quân Đội	3½	0	15	34	
122	Nguyễn Phạm Minh Thư	Đồng Nai	3½	0	14½	32	
123	Trương Bối Diệp	Nghệ An	3½	0	13	26½	
124	Lê Khánh Ngân	Hải Dương	3½	0	12	31	
125	Nguyễn Vũ Xuân Anh	Nha Trang	3½	0	11½	30½	
126	Lê Khánh Ly	Hải Dương	3	0	19	40½	
127	Lê Hồng Ân	Cần Thơ	3	0	17	38½	
128	Trần Mai Hân	Bắc Giang	3	0	16½	37½	
129	Dương Nguyễn Hà Phương	Đồng Nai	3	0	16	38	
130	Cao Huỳnh Bảo Trân	Cần Thơ	3	0	15	31	
131	Lê Hoàng Bảo Tú	Kiên Giang	3	0	14½	38	
132	Thân Thị Khánh Huyền	Bắc Giang	3	0	14½	35	
133	Võ Hồng Thiên Ngọc	Cần Thơ	3	0	14	34½	
134	Trịnh Thiên Kim	Kiên Giang	3	0	12	31	
135	Đỗ Ngọc Thiên Phúc	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	12	27½	
136	Đàm Mộc Tiên	Hải Phòng	3	0	11	30	
137	Đặng Phùng Nam Phương	Thành phố Huế	3	0	8	28	
138	Phạm Khánh Vy	Gia Định Cờ Vua	3	0	6	21½	
139	Đỗ Kiều Trang Thư	Kiên Giang	2½	0	16	36	
140	Mai Nhất Thiên Kim	Cần Thơ	2½	0	16	35½	
141	Trần Ngọc Minh Khuê	Tp. Hồ Chí Minh	2½	0	14½	36	
142	Bùi Nguyễn An Nhiên	Cần Thơ	2½	0	12	32½	
143	Phạm Kim Hoa	Nha Trang	2½	0	11	30½	
144	Nguyễn Thiên Ngân	Kiên Giang	2½	0	9½	28½	
145	Lê Hoàng Khánh	Bắc Giang	2½	0	7½	30	
146	Đinh Lê Minh Thy	Tt Tdtt Tài Năng Việt	2	0	13	37	

147	Nguyễn Nhật Anh	Ninh Bình	2	0	10	30½	
148	Nguyễn Minh Anh	Hải Phòng	2	0	8	30	
149	Nguyễn Hà Phương	Hải Dương	2	0	8	29½	
150	Dương Hoàng Minh Anh	Tp. Hồ Chí Minh	2	0	8	28	
151	Lê Đăng Minh Hà	Tp. Hồ Chí Minh	2	0	7	28½	
152	Nguyễn Phạm Tuệ Lam	Nha Trang	1½	0	6	27½	
153	Nguyễn Lê Mĩ Sa	Nghệ An	1	0	5	27	
154	Huỳnh Phúc Minh Phương	Tp. Hồ Chí Minh	0	0	0	40½	
155	Phạm Nguyễn Thái An	Tp. Hồ Chí Minh	0	0	0	40½	
156	Nguyễn Khánh Hân	Cần Thơ	0	0	0	40½	
157	Võ Từ Diễm Quỳnh	Cần Thơ	0	0	0	24½	

CỜ SIÊU CHỚP - CÁ NHÂN NAM

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm	VĐK	PS	BH	Đẳng cấp
Nhất	Lê Trí Kiên	Tp. Hồ Chí Minh	8	0	40	53½	KT
Nhi	Nguyễn Quốc Hy	Tp. Hồ Chí Minh	7½	0	42	55½	KT
Ba	Ngô Đức Trí	Hà Nội	7½	0	40½	54½	KT
Ba	Bành Gia Huy	Hà Nội	7½	0	40½	53½	KT
5	Lê Hữu Thái	Lâm Đồng	7½	0	39½	52	KT
6	Đặng Hoàng Sơn	Tp. Hồ Chí Minh	7½	0	37	54	KT
7	Nguyễn Vương Tùng Lâm	Hà Nội	7	0	37	52½	KT
8	Nguyễn Văn Huy	Hà Nội	7	0	36½	48	KT
9	Phạm Chương	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	35	51	KT
10	Từ Hoàng Thông	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	35	50½	KT
11	Nguyễn Nam Kiệt	Hà Nội	7	0	35	49	KT
12	Nguyễn Trường An Khang	Hà Nội	7	0	35	49	KT
13	Lưu Hương Cường Thịnh	Đồng Nai	7	0	34½	50	KT
14	Trần Đăng Minh Quang	Hà Nội	7	0	34	47½	KT
15	Đặng Duy Linh	Đà Nẵng	7	0	33½	50½	KT
16	Nguyễn Tùng Quân	Lâm Đồng	7	0	33½	47	KT
17	Võ Phạm Thiên Phúc	Tp. Hồ Chí Minh	7	0	32½	46½	KT
18	Phạm Công Minh	Ninh Bình	6½	0	38½	55½	KT
19	Ngô Thanh Tùng	Thành phố Huế	6½	0	34	47	KT
20	Nguyễn Xuân Phương	Hà Nội	6½	0	34	44½	KT
21	Trần Tuấn Minh	Hà Nội	6½	0	33½	52½	KT
22	Nguyễn Quang Minh	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	32½	48	KT
23	Nguyễn Anh Huy	Cần Thơ	6½	0	32	47½	KT
24	Hoàng Lê Minh Bảo	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	31	50½	KT
25	Bùi Quang Huy	Quân Đội	6½	0	31	47	KT
26	Nguyễn Lê Nguyên	Tp. Hồ Chí Minh	6½	0	28½	40	KT
27	Nguyễn Văn Hải	Hà Nội	6	0	36½	52½	C1
28	Nguyễn Đức Hòa	Quân Đội	6	0	36½	50	C1
29	Từ Hoàng Thái	Cần Thơ	6	0	36	49	C1
30	Nguyễn Mạnh Đức	Hà Nội	6	0	35	51½	C1
31	Bùi Trọng Hào	Hải Dương	6	0	35	49½	C1
32	Hoàng Cảnh Huấn	Đà Nẵng	6	0	34	51½	C1
33	Lê Ngọc Hiếu	Bình Dương	6	0	34	50½	C1
34	Nguyễn Tấn Thịnh	Thành phố Huế	6	0	32½	49½	C1
35	Phan Bá Thành Công	Đà Nẵng	6	0	31½	51	C1
36	Nguyễn Đình Trung	Quân Đội	6	0	31½	48½	C1
37	Đỗ An Hòa	Ninh Bình	6	0	31	49½	C1
38	Lương Duy Lộc	Đà Nẵng	6	0	31	48½	C1

39	Nguyễn Hoàng Nam	Quân Đội	6	0	31	46½	C1
40	Bùi Đăng Khoa	Đồng Tháp	6	0	31	45	C1
41	Nguyễn Huỳnh Minh Thiên	Hà Nội	6	0	30½	43	C1
42	Vũ Quang Quyền	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	30	47	C1
43	Lê Vĩnh Trí	Quân Đội	6	0	30	47	C1
44	An Đình Minh	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	30	44	C1
45	Trần Ngọc Lân	Hà Nội	6	0	29	44	C1
46	Bùi Nhật Tân	Lâm Đồng	6	0	29	44	C1
47	Trần Ngọc Minh Duy	Đồng Nai	6	0	27	46	C1
48	Võ Huỳnh Thiên	Cần Thơ	6	0	26	41½	C1
49	Vũ Xuân Hoàng	Tp. Hồ Chí Minh	6	0	25	41	C1
50	Đặng Anh Minh	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	35½	56½	C1
51	Trần Minh Thắng	Hà Nội	5½	0	32	46½	C1
52	Bùi Đức Huy	Bà Rịa Vũng Tàu	5½	0	31	50½	C1
53	Tô Nhật Minh	Cần Thơ	5½	0	31	47	C1
54	Phạm Trường Phú	Hà Nội	5½	0	31	46	C1
55	Lê Phan Hoàng Quân	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	30	50	C1
56	Nguyễn Phước Tâm	Cần Thơ	5½	0	30	46½	C1
57	Đoàn Văn Đức	Quân Đội	5½	0	29½	48	C1
58	Nguyễn Lê Nhật Huy	Đồng Tháp	5½	0	29½	45	C1
59	Vũ Bá Khôi	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	29	46	C1
60	Phạm Xuân Đạt	Hà Nội	5½	0	29	45	C1
61	Nguyễn Anh Dũng (Gm)	Quảng Ninh	5½	0	28	44½	C1
62	Lâm Đức Hải Nam	Đà Nẵng	5½	0	28	41½	C1
63	Huỳnh Lâm Bình Nguyên	Tp. Hồ Chí Minh	5½	0	27½	42	C1
64	Nguyễn Lương Vũ	Đà Nẵng	5½	0	27	45½	C1
65	Lại Đức Minh	Gigachess	5½	0	26½	44½	C1
66	Hoàng Tấn Vinh	Quân Đội	5½	0	26	43½	C1
67	Phan Trọng Bình	Bà Rịa Vũng Tàu	5½	0	26	42½	C1
68	Nguyễn Thế Tuấn Anh	Bà Rịa Vũng Tàu	5½	0	25½	44	C1
69	Cao Sang	Lâm Đồng	5½	0	25½	38	C1
70	Vũ Phi Hùng	Quảng Ninh	5½	0	24½	36	C1
71	Nguyễn Trọng Hùng	Bà Rịa Vũng Tàu	5½	0	24	35	C1
72	Nguyễn Thanh Liêm	Cần Thơ	5	0	31½	48	C1
73	Trần Võ Quốc Bảo	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	31	52	C1
74	Trần Mạnh Tiến	Cần Thơ	5	0	31	49	C1
75	Lương Giang Sơn	Thành phố Huế	5	0	30	47	C1
76	Nguyễn Thị Phương Thảo	Đà Nẵng	5	0	30	44	C1
77	Nguyễn Văn Toàn Thành	Quân Đội	5	0	29½	47	C1
78	Trần Phát Đạt	Đồng Tháp	5	0	29	46½	C1
79	Trần Minh Hiếu	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	29	43½	C1
80	Trần Nguyễn Đăng Khoa	Đà Nẵng	5	0	28	47	C1
81	Nguyễn Trường Phúc	Cần Thơ	5	0	28	45	C1
82	Nguyễn Hữu Khang	Đà Nẵng	5	0	27	48	C1
83	Nguyễn Đức Việt	Hà Nội	5	0	27	44½	C1
84	Lê Huỳnh Tuấn Khang	Đồng Tháp	5	0	27	44	C1
85	Nguyễn Huỳnh Tuấn Hải	Đồng Tháp	5	0	27	42½	C1
86	Nguyễn Thành Nghĩa	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	27	41	C1
87	Nguyễn Hữu Hoàng Anh	Lâm Đồng	5	0	26½	48½	C1
88	Nguyễn Huỳnh Minh Huy	Cần Thơ	5	0	26½	46	C1
89	Lê Anh Tú	Hà Nội	5	0	26	45	C1
90	Đỗ Tiến Quang Minh	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	26	45	C1
91	Phan Trần Khôi Nguyên	Đà Nẵng	5	0	26	43½	C1

92	Nguyễn Thái Sơn	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	26	43	C1
93	Nguyễn Nhất Khương	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	26	38½	C1
94	Nguyễn Khắc Bảo An	Quảng Ninh	5	0	25	46	C1
95	Phạm Quốc Thắng	Bình Định	5	0	25	39½	C1
96	Châu Văn Khải Hoàn	Thành phố Huế	5	0	24	47½	C1
97	Huỳnh Bảo Long	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	24	43½	C1
98	Bùi Tuấn Kiệt	Nghệ An	5	0	24	42	C1
99	Nguyễn Đoàn Minh Bằng	Tt Tdtt Tài Năng Việt	5	0	24	40½	C1
100	Nguyễn Gia Khánh	Đà Nẵng	5	0	24	39	C1
101	Phạm Anh Tuấn	Lâm Đồng	5	0	24	36	C1
102	Phạm Bảo An	Quân Đội	5	0	23	43½	C1
103	Nguyễn Nhật Huy	Cần Thơ	5	0	23	38	C1
104	Trần Vũ Lê Kha	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	22	39	C1
105	Nguyễn Hoàng Huy	Cần Thơ	5	0	22	38½	C1
106	Hồ Nguyễn Minh Hiếu	Đồng Tháp	5	0	21	43½	C1
107	Cao Thanh Lâm	Tp. Hồ Chí Minh	5	0	20	38	C1
108	Phan Đăng Anh Hào	Thành phố Huế	5	0	20	37½	C1
109	Phạm Minh Hiếu	Đồng Nai	4½	0	28	51½	C1
110	Trần Quốc Phú	Đà Nẵng	4½	0	27½	47½	C1
111	Huỳnh Lê Minh Hoàng	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	27½	42	C1
112	Nguyễn Đắc Nguyên Dũng	Thành phố Huế	4½	0	26	49	C1
113	Bùi Minh Quân	Nha Trang	4½	0	26	42	C1
114	Nguyễn Nam Long	Cần Thơ	4½	0	26	41½	C1
115	Nguyễn Hoàng Hiệp	Hà Nội	4½	0	25½	46	C1
116	Lê Dương Quốc Bình	Cần Thơ	4½	0	25	43½	C1
117	Lâm Gia Huy	Bà Rịa Vũng Tàu	4½	0	25	43	C1
118	Hoàng Quốc Khánh	Bắc Giang	4½	0	25	42½	C1
119	Bùi Trần Minh Khang	Tt Tdtt Tài Năng Việt	4½	0	24½	39½	C1
120	Nguyễn Minh	Vietchess	4½	0	24½	39½	C1
121	Nguyễn Duy Đạt	Vietchess	4½	0	24	43	C1
122	Hoàng Tấn Đức	Quân Đội	4½	0	23½	41	C1
123	Nguyễn Tấn Minh	Đồng Tháp	4½	0	21½	42½	C1
124	Phùng Đức Anh	Bình Dương	4½	0	21½	40	C1
125	Thái Minh Hải	Lâm Đồng	4½	0	21½	37½	C1
126	Trần Xuân Tư	Tp. Hồ Chí Minh	4½	0	21½	37	C1
127	Phạm Hải Minh	Đà Nẵng	4½	0	21	38½	C1
128	Phan Nguyễn Đăng Kha	Bà Rịa Vũng Tàu	4½	0	21	37	C1
129	Lê Huy Hải	Quảng Ninh	4½	0	20½	41½	C1
130	Lê Minh Hoàng Chính	Cần Thơ	4½	0	20½	40½	C1
131	Nguyễn Phúc Cao Danh	Cần Thơ	4½	0	19½	38½	C1
132	Biện Hoàng Gia Phú	Đồng Nai	4½	0	19	37	C1
133	Trịnh Hoàng Lâm	Gia Đình Cờ Vua	4½	0	19	34½	C1
134	Nguyễn Thụy Anh	Hải Dương	4½	0	18½	36½	C1
135	Nguyễn Văn Nhật Linh	Bà Rịa Vũng Tàu	4½	0	18	39½	C1
136	Trần Thiện Phúc	Đồng Nai	4½	0	17½	37½	C1
137	Nguyễn Xuân Vinh	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	25	40	C2
138	Nguyễn Lâm Phương Nam	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	23	41½	C2
139	Lê Minh Tú	Quân Đội	4	0	22½	37	C2
140	Trần Nguyễn Bảo Khanh	Đồng Tháp	4	0	22	43	C2
141	Phan Minh Triều	Bình Dương	4	0	22	42	C2
142	Phạm Đức Minh	Hải Dương	4	0	22	41½	C2
143	Thái Hồ Tấn Minh	Đồng Nai	4	0	22	40	C2
144	Trần Lý Khôi Nguyên	Cần Thơ	4	0	22	39½	C2

145	Đặng Ngọc Minh	Bắc Giang	4	0	21½	43½	C2
146	Trần Phạm Quang Minh	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	21½	43	C2
147	Vũ Giang Minh Đức	Quảng Ninh	4	0	21	42½	C2
148	Trần Nguyễn Đăng Khoa	Đồng Tháp	4	0	21	39	C2
149	Lê Nhật Minh	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	20	43	C2
150	Nguyễn Hoàng Vĩ	Đà Nẵng	4	0	20	37½	C2
151	Phan Thiên Hải	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	20	36½	C2
152	Nguyễn Trí Thịnh	Kiên Giang	4	0	19	42½	C2
153	Nguyễn Phúc Hoàng	Đồng Nai	4	0	19	39½	C2
154	Nguyễn Hoàng Long	Quân Đội	4	0	19	39	C2
155	Đặng Đức Lâm	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	19	37½	C2
156	Nguyễn Phúc Khang	Bến Tre	4	0	19	37½	C2
157	Trương Tuấn Kiệt	Thành phố Huế	4	0	19	36½	C2
158	Trần Đức Tú	Đồng Nai	4	0	19	35	C2
159	Lê Thị Như Quỳnh	Lâm Đồng	4	0	19	34	C2
160	Phan Hoàng Bách	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	18	39½	C2
161	Đỗ Tấn Sang	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	18	38½	C2
162	Lê Sỹ Nguyên	Quân Đội	4	0	18	37	C2
163	Nguyễn Việt Cường	Gigachess	4	0	18	35	C2
164	Tổng Thái Hùng	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	18	34½	C2
165	Nguyễn Kiện Toàn	Đồng Nai	4	0	18	33½	C2
166	Lê Huỳnh Duy Anh	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	18	32½	C2
167	Phạm Quang Hùng	Kiên Giang	4	0	17	39½	C2
168	Nguyễn Đăng Kiến Văn	Cần Thơ	4	0	17	36	C2
169	Phạm Hoàng Bảo Khang	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	17	33½	C2
170	Hồ Nhật Vinh	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	17	33	C2
171	Nguyễn Thanh San	Hà Nội	4	0	16	36	C2
172	Đặng Hoàng Gia	Kiên Giang	4	0	16	36	C2
173	Huỳnh Văn Huy	Thành phố Huế	4	0	16	31½	C2
174	Nguyễn Đức Minh	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	15	32½	C2
175	Trần Tuấn Khang	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	13	32½	C2
176	Phạm Quốc Đạt	Tp. Hồ Chí Minh	4	0	13	31½	C2
177	Nguyễn Hoàng Đức	Quảng Ninh	3½	0	22	42	
178	Phạm Hồng Đức	Cần Thơ	3½	0	22	40	
179	Nguyễn Thái Bình	Quân Đội	3½	0	21	42	
180	Phạm Lê Duy Cẩn	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	20½	45	
181	Nguyễn Hoàng Minh	Vietchess	3½	0	20½	42½	
182	Lê Quang Minh	Cần Thơ	3½	0	18½	38½	
183	Nguyễn Tiến Thành	Kiên Giang	3½	0	18½	37½	
184	Ngô Thanh Tú	Thành phố Huế	3½	0	18	35	
185	Hà Đức Mạnh	Quân Đội	3½	0	17	36	
186	Trần Quốc Thịnh	Bến Tre	3½	0	16½	36½	
187	Hồ Anh Quân	Quân Đội	3½	0	15½	36	
188	Huỳnh Xuân An	Đồng Nai	3½	0	15	32½	
189	Nguyễn Hoàng Phúc	Nha Trang	3½	0	14½	35½	
190	Đàm Minh Quân	Tp. Hồ Chí Minh	3½	0	12½	30	
191	Lim Tuấn Sang	Kiên Giang	3½	0	12	31	
192	Lê Phạm Khải Hoàn	Bà Rịa Vũng Tàu	3	0	19½	40	
193	Cao Kiến Bình	Đồng Nai	3	0	19	43½	
194	Lữ Hoàng Khả Đức	Tt TdtT Tài Năng Việt	3	0	18	39½	
195	Nguyễn Văn Quân	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	18	36½	
196	Lê Khắc Hoàng Long	Kiên Giang	3	0	16½	33½	
197	Nguyễn Quang Minh	Nghệ An	3	0	16	36	

198	Vũ Hạo Nhiên	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	16	32	
199	Bùi Tuấn Dũng	Nghệ An	3	0	15	38	
200	Lê Đăng Khôi	Cần Thơ	3	0	15	36	
201	Nguyễn Duy Khôi	Cần Thơ	3	0	15	36	
202	Trần Quý Ngọc	Thành phố Huế	3	0	15	34½	
203	Lê Huy Bằng	Tt Cờ Vua Sài Gòn	3	0	15	33½	
204	Phan Trọng Đức	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	14½	35	
205	Nguyễn Văn Đức Khang	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	13½	32½	
206	Kim Hùng Anh	Cần Thơ	3	0	13	36	
207	Nguyễn Sỹ Nguyên	Cần Thơ	3	0	13	32½	
208	Đình Minh Đức	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	13	32½	
209	Trần Võ Tâm Quân	Tt Tdtt Tài Năng Việt	3	0	12½	33½	
210	Phạm Quang Huy	Đà Nẵng	3	0	12	35½	
211	Lê Đại Thành	Cần Thơ	3	0	12	32½	
212	Lê Sỹ Gia Huy	Nghệ An	3	0	12	32	
213	Lê Giang Phúc Tiến	Kiên Giang	3	0	12	30½	
214	Nguyễn Minh Sơn	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	11½	30	
215	Phan Nhật Anh	Kiên Giang	3	0	11	26½	
216	Lê Công Thắng	Đà Nẵng	3	0	11	26	
217	Hoàng Gia Bảo	Tp. Hồ Chí Minh	3	0	10½	32	
218	Võ Hồng Thiên Long	Cần Thơ	3	0	9½	28	
219	Đoàn Duy Khiêm	Cần Thơ	3	0	8½	29	
220	Huỳnh Tấn Đạt	Tt Tdtt Tài Năng Việt	3	0	6	24	
221	Dương Hoàng Nhật Minh	Tp. Hồ Chí Minh	2½	0	18	41½	
222	Trần Nguyễn Công Phúc	Lâm Đồng	2½	0	13½	31	
223	Trần Hoàng Quốc Kiên	Kiên Giang	2½	0	11½	30	
224	Nguyễn Hoàng Thế Hưng	Cần Thơ	2½	0	11½	29½	
225	Phan Minh Triết	Đà Nẵng	2½	0	8½	27	
226	Trần Tường Quang Đăng	Kiên Giang	2	0	12	35	
227	Huỳnh Bảo Khang	Nha Trang	2	0	10½	29	
228	Nguyễn Trần Anh Minh	Lâm Đồng	2	0	10	34	
229	Lê Dương Quốc Khánh	Cần Thơ	2	0	10	31	
230	Trương Hiếu Nghĩa	Tt Tdtt Tài Năng Việt	2	0	10	30	
231	Lê Phùng Đức Tài	Đồng Nai	2	0	9	30½	
232	Nguyễn Vũ Lâm	Tt Tdtt Tài Năng Việt	2	0	9	27	
233	Đặng Phú Hào	Cần Thơ	2	0	9	24	
234	Huỳnh Phú Thịnh	Tp. Hồ Chí Minh	2	0	8½	28	
235	Lê Duy Cường	Tp. Hồ Chí Minh	2	0	8	30½	
236	Huỳnh Gia Phú	Tt Tdtt Tài Năng Việt	2	0	8	30	
237	Phạm Ngọc Tùng Minh	Cần Thơ	2	0	8	27½	
238	Ngô Duy Khang	Nha Trang	2	0	7½	29½	
239	Nguyễn Tấn Trường	Đồng Tháp	2	0	5	22	
240	Dương Thiện Chương	Bình Dương	1	0	9	39½	
241	Đình Nguyễn Mạnh Hùng	Tp. Hồ Chí Minh	1	0	6	28	
242	Nguyễn Tiến Thành	Cần Thơ	1	0	2	25	
243	Hồ Xuân Quỳnh	Quân Đội	0	0	0	40½	
244	Trần Quang Huy	Tp. Hồ Chí Minh	0	0	0	33½	
245	Bùi Nguyễn Thiên Phúc	Cần Thơ	0	0	0	27	